

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026**

**DANH SÁCH LỚP 10A1
(Cập nhật ngày 01/8/2025)**

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
010051	1	Phạm Tuấn Anh	2/4/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010046	2	Nguyễn Thị Ngọc Anh	21/06/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010089	3	Vương Minh Châu	08/03/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060111	4	Trần Đình Tấn Đạt	19/12/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060124	5	Nguyễn Lục Phương Giang	25/08/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060173	6	Lê Hoàng Huân	13/11/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060174	7	Nguyễn Đức Hùng	23/04/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010827	8	Nguyễn Ngô Phúc Hưng	20/10/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060184	9	Phạm Trí Huy	15/11/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060179	10	Nguyễn Gia Huy	20/03/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060200	11	Nguyễn Đức Khang	15/11/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010257	12	Võ Gia Khang	3/5/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060207	13	Lê Ngọc Khanh	19/09/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060215	14	Lê Minh Khoa	16/12/2009	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060230	15	Lê Trung Kiên	10/11/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060231	16	Nguyễn Minh Kiên	10/08/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060251	17	Nguyễn Thuỳ Lâm	26/05/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060271	18	Thái Thị Ngọc Linh	15/5/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010880	19	Phạm Võ Gia Lộc	21/03/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010382	20	Lê An Na	09/02/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010919	21	Nguyễn Bảo Ngọc	11/09/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060340	22	Phạm Huỳnh Bảo Ngọc	30/05/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010475	23	Phạm Hoàng Bảo Như	16/07/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060385	24	Nguyễn Ngọc Quỳnh Như	16/09/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060379	25	Đỗ Phương Nhung	04/10/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010484	26	Nguyễn Tiến Phát	26/02/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060418	27	Trương Lê Hoàng Phương	5/10/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060425	28	Vũ Đông Quân	16-10-2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060443	29	Nguyễn Đức Tài	08/02/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010542	30	Nguyễn Khánh Tâm	18/04/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060452	31	Vương Ánh Tây	18/11/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060453	32	Châu Nguyễn Uyên Thanh	30/10/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010985	33	Trần Quý Thanh	02/02/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060475	34	Phạm Hữu Thịnh	01/02/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060487	35	Phạm Huỳnh Song Thư	10/2/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060569	36	Trần Ngọc Tú Vy	08/11/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060565	37	Nguyễn Trúc Vy	13/06/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010674	38	Nguyễn Khánh Vy	1/4/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010685	39	Uông Hoàng Yến Vy	28/01/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010693	40	Đỗ Hoàng Yến	10/3/2010	10A1	Lí-Hóa-Sinh-Tin

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026**

**DANH SÁCH LỚP 10A2
(Cập nhật ngày 01/8/2025)**

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
010737	1	Võ Văn Tuấn Anh	08/03/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060057	2	Nông Phạm Gia Bảo	15/05/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060060	3	Trần Gia Bảo	10/5/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060071	4	Phạm Linh Châu	21/09/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010131	5	Đặng Minh Đăng	23/3/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060106	6	Bùi Tiến Đạt	18/10/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060122	7	Nguyễn Minh Đức	05/01/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010120	8	Phạm Bá Dương	06/07/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060146	9	Đặng Thị Ngọc Hân	03/12/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060142	10	Nguyễn Đoàn Thanh Hằng	29/11/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060135	11	Hoàng Minh Hạnh	30/09/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060189	12	Nguyễn Hưng	12/9/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010250	13	Nguyễn Minh Khang	14/04/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060206	14	Trần Chánh Khang	09/10/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060217	15	Nguyễn Quốc Anh Khoa	07/01/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060243	16	Huỳnh Ngọc Bảo Kỳ	08/10/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060250	17	Bùi Hải Lâm	11/04/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010321	18	Nguyễn Mai Linh	05/01/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010867	19	Đỗ Nguyễn Phương Linh	17/10/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010316	20	Lê Thị Thủy Linh	10/03/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060270	21	Tạ Phương Linh	22/11/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060300	22	Nguyễn Trần Diệu Minh	02/11/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060306	23	Cao Nguyễn Hà My	13/01/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060313	24	Nguyễn Phạm Nhật Nam	10/06/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060368	25	Lê Tuệ Nhi	09/06/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010469	26	Lư Huỳnh Ai Như	19/12/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060408	27	Hoàng Thị Thu Phương	21/04/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060423	28	Phạm Anh Quân	17/04/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060471	29	Trương Minh Thi	15/04/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010572	30	Nguyễn Hoàng Thông	05/08/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010596	31	Nguyễn Kiều Tiên	04/06/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060502	32	Trịnh Thị Minh Tiên	22/08/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060507	33	Trương Công Toàn	28/05/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010605	34	Đỗ Thanh Trà	30/03/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060512	35	Đỗ Nguyễn Quỳnh Trâm	26/08/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060510	36	Mai Trần Thảo Trang	03/09/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060522	37	Đặng Thủy Trúc	19/01/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060535	38	Phạm Minh Tuấn	08/05/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060567	39	Phan Thị Tường Vy	25/11/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010672	40	Nguyễn Bảo Vy	10/01/2010	10A2	Lí-Hóa-Sinh-Tin

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026**

**DANH SÁCH LỚP 10A3
(Cập nhật ngày 01/8/2025)**

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
060003	1	Đinh Nguyễn Gia An	04/10/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060029	2	Nguyễn Đức Anh	03/12/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060065	3	Nguyễn Thị Thảo Băng	20/10/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010752	4	Phan Nguyễn Thùy Chi	10/10/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060102	5	Nguyễn Hữu Đăng	28/4/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060116	6	Nguyễn Lê Khánh Đăng	13/04/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060110	7	Phạm Tấn Đạt	11/12/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060120	8	Ngô Hạo Đông	8/9/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060085	9	Nguyễn Tiến Dũng	25/02/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060092	10	Đỗ Trần Quang Dương	16/08/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060088	11	Nguyễn Minh Duy	19/05/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060090	12	Tổng Anh Duy	10/08/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060141	13	Lai Xuân Khánh Hằng	17/02/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060162	14	Nguyễn Trọng Hiếu	23/09/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060171	15	Võ Tuệ Hội	27/05/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060199	16	Nguyễn Đức Khang	19/02/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060203	17	Nguyễn Tấn Khang	9/12/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060205	18	Phạm Phú Khang	29/08/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010258	19	Lê Nguyễn Hoàng Khanh	04/09/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
069248	20	Trần Phương Lam	29/1/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060283	21	Nguyễn Hữu Lộc	24/3/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060275	22	Nguyễn Bảo Long	18/10/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060276	23	Nguyễn Nhật Long	26/5/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060312	24	Nguyễn Hoàng Nam	15/02/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060315	25	Phạm Nguyễn Bảo Nam	13/02/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060339	26	Nguyễn Khánh Ngọc	13/11/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060338	27	Nguyễn Châu Khánh Ngọc	18/02/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060346	28	Bùi Bảo Nguyên	12/10/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010437	29	Trần Nguyễn Ánh Nguyên	18/10/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010435	30	Trần Hải Sơn Nguyên	31.01.2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060370	31	Nguyễn Lê Mỹ Nhi	13/08/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060380	32	Huỳnh Thị Hồng Nhung	04/08/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060378	33	Dư Thị Cẩm Nhung	17/09/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010952	34	Lại Hữu Phước	11/4/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060420	35	Lê Ánh Quân	13/12/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010986	36	Triều Gia Thành	23/06/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060465	37	Phan Nguyễn Diệu Thảo	20/12/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060473	38	Nguyễn Hưng Thịnh	03/04/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060504	39	Đoàn Tấn Tiến	05/05/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060552	40	Trần Thị Tiêu Uyên	25/12/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060573	41	Phạm Ngọc Như Ý	01/07/2010	10A3	Lí-Hóa-Sinh-Tin

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026**

**DANH SÁCH LỚP 10A4
(Cập nhật ngày 01/8/2025)**

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
060009	1	Phan Lê Khánh An	23/09/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060049	2	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	15/06/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060074	3	Nguyễn Khánh Chi	25/02/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010090	4	Lê Trần Khánh Chi	12/07/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010136	5	Đào Minh Đức	20/01/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010140	6	Nguyễn Anh Đức	18/01/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060099	7	Võ Thái Bạch Dương	01/12/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010165	8	Lê Thành Hạo	26/09/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010809	9	Hồ Thị Thu Hiền	18/04/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060170	10	Trương Thanh Hoàng	20/07/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060190	11	Phạm Quốc Hưng	07/05/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060201	12	Nguyễn Huy Khang	13/01/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010244	13	Hồ Hữu Khang	25/11/2025	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060232	14	Lạc Gia Kiên	29/12/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010292	15	Tạ Hoàng Kim	03/01/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060235	16	Bùi Hoàng Mỹ Kim	05/01/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010306	17	Lê Dương Trúc Lâm	22/07/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060261	18	Lê Hoàng Linh	04/09/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060287	19	Nguyễn Đình Gia Luân	16/2/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010900	20	Đinh Nguyễn Gia Mỹ	17/06/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060363	21	Đặng Phạm Yến Nhi	16/12/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060376	22	Huỳnh Nguyễn An Nhiên	16/01/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060383	23	Hà Thị Tuyết Như	02/02/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010941	24	Nguyễn Thị Quỳnh Như	09/02/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010504	25	Phan Hải Phương	13/10/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010513	26	Nguyễn Huỳnh Quang	17/07/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010512	27	Nguyễn Hồng Quang	11/05/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060427	28	Phan Công Quý	9/10/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060430	29	Nguyễn Đan Quỳnh	13/01/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060468	30	Nguyễn Chiến Thắng	07/01/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060469	31	Trần Duy Thắng	13/12/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060464	32	Phạm Thị Thanh Thảo	26/07/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060478	33	Tô Minh Thông	22/09/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
011015	34	Trần Thị Thương	29/07/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060508	35	Phạm Thị Trà	25/02/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060509	36	Lê Nguyễn Bảo Trang	14/10/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060521	37	Nguyễn Đức Trọng	15/06/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060527	38	Ngô Quốc Trường	11/5/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060529	39	Trần Anh Tú	31/08/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
011048	40	Nguyễn Nam Tường	09/08/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010687	41	Võ Tường Vy	7/8/2010	10A4	Lí-Hóa-Sinh-Tin

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026**

**DANH SÁCH LỚP 10A5
(Cập nhật ngày 01/8/2025)**

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
060011	1	Quách Thanh An	20/12/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060002	2	Bùi Văn An	29/10/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060008	3	Phan Hoàng An	13/01/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060027	4	Nguyễn Đỗ Kỳ Anh	17/06/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060016	5	Châu Lê Nhật Anh	28/3/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060056	6	Nguyễn Quốc Bảo	14/10/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060119	7	Trịnh Văn Nhất Đăng	5/7/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060103	8	Nguyễn Anh Đào	14/04/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060105	9	Bàng Nguyễn Tấn Đạt	15/09/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010764	10	Lưu Minh Dũng	07/01/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060154	11	Phạm Ngọc Gia Hân	07/08/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060140	12	Đỗ Thị Thu Hằng	23/12/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060167	13	Lê Nguyễn Minh Hoàng	26/03/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060176	14	Hồ Minh Huy	04/12/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010823	15	Trần Nguyễn Gia Huy	28/01/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060194	16	Đinh Huỳnh Minh Khang	12/04/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060197	17	Lưu Sử Trọng Khang	5/4/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010242	18	Đỗ Phúc Khang	30/5/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060222	19	Tôn Hoàng Anh Khoa	30/07/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060253	20	Vương Uy Lâm	16/06/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060269	21	Phan Trúc Linh	30-11-2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060284	22	Vũ Tiên Lộc	12/7/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060307	23	Đoàn Vũ Giáng My	12/12/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060314	24	Nguyễn Tấn Bảo Nam	23/03/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010426	25	Huỳnh Khôi Nguyên	09/02/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060405	26	Vương Gia Phúc	02/08/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060415	27	Nguyễn Thị Trúc Phương	11/09/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060424	28	Trần Minh Quân	24/03/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060421	29	Nguyễn Hữu Hoàng Quân	06/08/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060426	30	Trần Phú Quốc	01/09/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060429	31	Nguyễn Bảo Quỳnh	02/06/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060436	32	Đặng Đình Sang	10/05/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060437	33	Nguyễn Mạnh Sang	09/03/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060442	34	Lư Tuấn Tài	9/9/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060501	35	Phan Huỳnh Trúc Tiên	20/03/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060503	36	Nguyễn Thị Ngọc Tiên	29/03/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060506	37	Đào Trọng Tín	05/10/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010621	38	Nguyễn Trần Bảo Trân	5/4/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010655	39	Trần Mạnh Tường	23/04/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060559	40	Đặng Ngọc Tường Vy	29/04/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin
011071	41	Viên Ngọc Tường Vy	18/02/2010	10A5	Lí-Hóa-Sinh-Tin

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026

DANH SÁCH LỚP 10A6
(Cập nhật ngày 04/8/2025)

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
060006	1	Nguyễn Thái Thụy An	02/09/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060043	2	Trần Võ Tuấn Anh	20/05/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060024	3	Lê Hồng Anh	5/9/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060063	4	Lê Khánh Bằng	24/09/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060052	5	Hoàng Gia Bảo	16/08/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060073	6	Lê Phạm Thùy Chi	15/12/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010133	7	Trần Võ Hải Đăng	16/11/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060121	8	Nguyễn Minh Đức	25/06/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060083	9	Lê Quang Trung Dũng	03/12/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010158	10	Trần Nam Hải	06/08/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010813	11	Nguyễn Hoàng	09/08/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010235	12	Trần Quốc Hưng	02/11/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060180	13	Nguyễn Ngọc Huy	1/3/2009	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060177	14	Nguyễn Đỗ Đình Huy	18/06/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010220	15	Nguyễn Nhật Huy	08/06/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060196	16	Lưu Bảo Khang	11/01/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060204	17	Nguyễn Trọng Khang	03/12/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060220	18	Phan Đăng Khoa	21/05/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010850	19	Lê Minh Khôi	28/05/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010278	20	Nguyễn Hoàng Minh Khôi	15/09/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060244	21	Nguyễn Trần Văn Kỳ	22/11/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060255	22	Huỳnh Thị Kim Liên	15/04/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060292	23	Nguyễn Hoàng Mai	01/04/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060309	24	Văn Uyên My	08/10/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060320	25	Mai Thanh Ngân	10/03/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060328	26	Huỳnh Lê Bảo Nghi	23/09/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060337	27	Nguyễn Bích Ngọc	21/9/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060351	28	Võ Đình Nguyên	06/12/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060352	29	Võ Thị Hạnh Nguyên	10/08/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060359	30	Huỳnh Minh Nhật	01/03/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060371	31	Ninh Cao Bảo Nhi	03/05/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060399	32	Ninh Cao Đại Phú	3/5/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060401	33	Đặng Hữu Phúc	30/05/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010518	34	Nguyễn Minh Quân	23/03/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010519	35	Vũ Hà Quân	09/04/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060433	36	Nguyễn Như Quỳnh	03/08/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010975	37	Lê Thanh Sơn	29/12/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060497	38	Huỳnh Thủy Tiên	06/06/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060533	39	Nguyễn Lê Tuấn	20/06/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060519	40	Nguyễn Như Minh Triết	17/4/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060554	41	Lương Ngọc Gia Viên	04/01/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010691	42	Trần Nguyễn Như Ý	6/5/2010	10A6	Lí-Hóa-Sinh-Tin

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026**

**DANH SÁCH LỚP 10A7
(Cập nhật ngày 01/8/2025)**

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
060005	1	Huỳnh Thái An	09/12/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060018	2	Đỗ Huỳnh Anh	11/10/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060046	3	VŨ QUỲNH ANH	02/02/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010747	4	Trần Lê Gia Bảo	30/06/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060062	5	Trần Gia Bảo	8/11/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060055	6	Lê Đoàn Gia Bảo	05/07/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060078	7	Nguyễn Cao Cường	20/02/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060108	8	Nguyễn Hoàng Đạt	30/12/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060128	9	Lê Ngọc Hà	14/05/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060143	10	Nguyễn Thị Thanh Hằng	28/03/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060156	11	Nguyễn Hoàng Hiệp	08/07/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010199	12	Trần Minh Hiếu	11/8/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060172	13	Đặng Văn Hồng	16/07/2009	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060181	14	Nguyễn Thái Huy	13/05/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060224	15	LÊ ANH KHÔI	23/02/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060233	16	Lương Tuấn Kiệt	21/10/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060239	17	Võ Nguyễn Thiên Kim	24/1/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060268	18	Nguyễn Trần Bảo Linh	12/04/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060280	19	Huỳnh Gia Phú Lộc	15/07/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060288	20	Trần Minh Luân	14/1/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060925	21	Hồ Duy Minh	1/5/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060296	22	Lê Hiền Minh	22/10/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010360	23	Nguyễn Hải Minh	8/7/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060298	24	Nguyễn Hoàng Minh	11/02/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060347	25	Đinh Quang Khôi Nguyên	18/03/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060367	26	Lê Thị Xuân Nhi	08/08/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060381	27	Nguyễn Hồng Nhung	11/01/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060434	28	Nguyễn Thị Như Quỳnh	01/03/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060438	29	Trần Thanh Sang	5/2/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060449	30	Trần Thị Thanh Tâm	03/08/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010550	31	Phạm Trần Quang Thành	01/03/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010560	32	Nguyễn Phạm Phương Thảo	09/09/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060461	33	Nguyễn Đặng Thanh Thảo	14/03/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060492	34	Ngô Hoàng Thương	6/2/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
011033	35	Huỳnh Nguyễn Minh Trí	31/07/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060532	36	Đồng Lê Anh Tuấn	12/10/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
011051	37	Trần Gia Uy	03/09/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060555	38	Nguyễn Quang Vinh	1/7/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060556	39	Phạm Quốc Vinh	29/08/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060558	40	Lê Anh Vũ	23/11/2009	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060570	41	Mai Thị Hồng Xuân	17/02/2010	10A7	Lí-Hóa-Sinh-Tin

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026

DANH SÁCH LỚP 10A8
(Cập nhật ngày 11/8/2025)

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
060017	1	Đặng Quỳnh Anh	05/01/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010727	2	Nguyễn Lê Việt Anh	02/11/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060050	3	Trần Hoàng Bách	13/11/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060053	4	Hồ Gia Bảo	03/07/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060114	5	Lê Doãn Hải Đăng	13-04-2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060129	6	Lê Ngọc Khánh Hà	5/12/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060160	7	Mai Lê Đức Hiếu	17/03/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060159	8	Hoàng Trung Hiếu	03/11/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060166	9	Nguyễn Thị Hiền Hoà	24/4/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060168	10	Nguyễn Huy Hoàng	14/05/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060198	11	Lưu Văn Khang	06/04/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060202	12	Nguyễn Lê Khang	25/06/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060211	13	Nguyễn Thị Phương Khánh	02/04/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060218	14	Phạm Anh Khoa	18/1/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060221	15	Thái Hiền Đăng Khoa	6/3/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060229	16	Nguyễn Thụy Khuê	03/05/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010307	17	Lê Thị Thùy Lâm	01/08/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060285	18	Phan Tấn Lợi	25/12/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060277	19	Nguyễn phi long	5/10/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060297	20	Nguyễn Gia Minh	06/10/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060305	21	Vương Khải Minh	14/03/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010351	22	Abdul Lê Hoàng Minh	12/02/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010378	23	Phạm Gia My	28/09/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060311	24	Đặng Phương Nam	09/09/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060325	25	Nguyễn Thị Phương Ngân	15/01/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060374	26	Trần Mẫn Nhi	22/04/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010483	27	Nguyễn Tấn Phát	10/08/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060392	28	Nguyễn Hữu Phát	12/4/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060419	29	Vũ Hà Phương	13/03/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060432	30	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	01/05/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010973	31	Trần Hoàng Sang	15/11/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060460	32	Phan La Chí Thành	20/3/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060476	33	Trần Toàn Gia Thịnh	6/9/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060484	34	Lê Hoàng Khánh Thư	7/1/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060526	35	Hà Mạnh Tiến Trục	03/04/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060534	36	Phạm Anh Tuấn	6/10/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060541	37	Võ Lê Ngọc Tuyền	27/06/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060550	38	Nguyễn Thị Tổ Uyên	08/05/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060571	39	Nguyễn Thị Thanh Xuân	28/01/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060490	40	Trương Lê Anh Thư	04/05/2010	10A8	Lí-Hóa-Sinh-Tin

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026**

**DANH SÁCH LỚP 10A9
(Cập nhật ngày 04/8/2025)**

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
060013	1	Trương Gia An	16/08/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060014	2	Vũ Trường An	17/01/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060007	3	Nguyễn Xuân Bình An	11/11/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010719	4	Lê Quỳnh Anh	03/05/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060030	5	Nguyễn Ngọc Anh	01/01/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060044	6	Trịnh Bích Anh	30/8/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060041	7	Trần Quỳnh Anh	01/01/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060047	8	Bùi Thị Ngọc Ánh	25/1/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060077	9	Trịnh Linh Chi	06/02/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060076	10	Trần Lê kim chi	21/01/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010755	11	Nguyễn Ngọc Kim Cương	05/05/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010759	12	Thượng Thế Danh	06/08/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060104	13	Nguyễn Kim Đào	16/03/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060133	14	LÊ THỊ THANH HẢI	12/07/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060148	15	Lý Gia Hân	17/07/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060161	16	Nguyễn Thị Thanh Hiếu	18/09/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010240	17	Trần Anh Khải	16/08/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060219	18	Phạm Đăng Khoa	05/05/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060225	19	Lương Khôi	20/01/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060240	20	Đặng Đức Huỳnh Kỳ	12/11/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060282	21	Lê Phú lộc	01/06/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060286	22	Huỳnh Minh Luân	19/11/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060321	23	Nguyễn Đoàn Khánh Ngân	16/1/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060354	24	Trần Ngọc Nhạ	11/07/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060372	25	Phan Quang Hiền Nhi	21/7/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060388	26	Trịnh Thị Khánh Như	20/5/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010948	27	Vương Thiên Phú	29/03/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060403	28	Lưu Hồng Phúc	26/03/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010520	29	Lê Hữu Quốc	03/06/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060428	30	Lê Minh Như Quỳnh	17/11/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060440	31	Nguyễn Bá Sơn	16/01/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060491	32	Trương Minh Thư	16/04/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060485	33	Nguyễn Quỳnh Thư	12/3/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060479	34	Nguyễn Ngọc Thuận	07/05/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060524	35	Nguyễn Thị Thanh Trúc	11/05/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060536	36	Từ Anh Tuấn	27/09/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060544	37	Bùi Nguyễn Cát Tường	20/09/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060562	38	Nguyễn Phạm An Vy	14/02/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
060564	39	Nguyễn Trần Phương Vy	11/07/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010689	40	Nguyễn Hoàng Như Ý	22/04/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin
010690	41	Nguyễn Ngọc Như Ý	17/09/2010	10A9	Lí-Hóa-Sinh-Tin

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026**

**DANH SÁCH LỚP 10A10
(Cập nhật ngày 01/8/2025)**

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
060001	1	Tăng Huỳnh Thuý Ái	21/07/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060042	2	Trần Quỳnh Anh	13/12/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060066	3	Trương Đăng Nhiếp Bằng	20/12/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060058	4	Phạm Quốc Gia Bảo	05/4/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
010069	5	Đỗ Quốc Bảo	21/06/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
010092	6	Tổng Khánh Chi	13/08/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060072	7	Hoàng Linh Chi	06/09/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060115	8	Nguyễn Hải Đăng	25/01/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060079	9	Giang Kim Diệp	06/04/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060089	10	Nguyễn Quốc Duy	23/8/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
010109	11	Nguyễn Phúc Duy	31/07/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060138	12	Lê Quốc Hào	17/12/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060163	13	Trần Minh Hiếu	17/10/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
010209	14	Nguyễn Thị Anh Hồng	13/11/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
010210	15	Phạm Nhật Hồng	16/04/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
010273	16	Trần Đăng Khoa	11/08/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060228	17	Lâm Mỹ Khuê	26/04/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060245	18	Phạm Minh Kỳ	06/05/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060249	19	Nguyễn Bội Lăng	26/1/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060259	20	Huỳnh Gia Linh	22/05/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060281	21	Huỳnh Trần Thiên Lộc	12/11/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060322	22	Nguyễn Ngọc Kim Ngân	31/07/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
06329	23	Nguyễn Ngọc Gia Nghi	11/07/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060349	24	Lê Nguyễn Hạnh Nguyên	05/10/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060350	25	Nguyễn Trịnh Thảo Nguyên	19/10/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060356	26	Ngô Hoàng Trí Nhân	04/02/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
010541	27	Lê Ngọc Mỹ Tâm	02/05/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060456	28	Nguyễn Hoàng Lâm Thanh	23/03/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060483	29	Nguyễn Đăng Anh Thư	06/05/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
010587	30	Quách Anh Thư	21/08/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060480	31	Đặng Vân Thủy	02/04/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
011003	32	nguyễn thị thanh thủy	23/02/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060494	33	Nguyễn Ngọc Bảo Thy	21/11/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060498	34	Lê Y Nhật Tiên	15/10/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
010606	35	Nguyễn Ngọc Hương Trà	14/12/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060513	36	Nguyễn Bích Trâm	01/03/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
011027	37	Phan Thị Huyền Trang	28/01/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060537	38	Bàn Minh Tuệ	17/4/2009	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060545	39	Đan Thị Phương Uyên	30/01/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
011061	40	LÊ XUÂN VIỆT	02/07/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
010668	41	Nguyễn Phúc Vĩnh	8/3/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
010677	42	Phạm Lý Tường Vy	18/01/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN
060561	43	Nguyễn Hiếu Mỹ Vy	4/9/2010	10A10	Lí-Hóa-Sinh-CNCN

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026**

**DANH SÁCH LỚP 10A11
(Cập nhật ngày 06/8/2025)**

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
60012	1	Trần Phước An	17/07/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060045	2	Vũ Đoàn Diệu Anh	26/05/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010751	3	Phạm Thảo Chi	18/02/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060109	4	Nguyễn Tuấn Đạt	02/07/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060112	5	Trần Lý Minh Đạt	24/8/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060084	6	Nguyễn Quang Dũng	17/07/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010118	7	Nguyễn Mai Thùy Dương	04/12/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010145	8	Phạm Quỳnh Giang	01/10/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060131	9	Trần Thanh Hà	21/06/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010187	10	Phan Nguyễn Ngọc Hân	29/12/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060155	11	Trịnh gia hân	20/10/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060150	12	Nguyễn Hà Gia Hân	18/1/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060144	13	Thái Thị Thanh Hằng	21/06/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060145	14	Trương Kiều Thanh Hằng	04/03/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060265	15	Nguyễn Thị Khánh Linh	21/06/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060257	16	Hoàng Hà Linh	26/08/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010356	17	Lê Song Nguyệt Minh	03/09/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010371	18	Hwang Eo Jin My	28/12/2009	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060318	19	Dương Quỳnh Ngân	26/7/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
010931	20	Lê huỳnh bảo nhi	31/05/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060375	21	Trần Thảo Nhi	15/09/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010448	22	Lê Trần Hoàng Nhi	28/03/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060417	23	Trần Ngô Minh Phương	14/04/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060409	24	Khương Mai Phương	12/07/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060414	25	Nguyễn Thị Thu Phương	07/09/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060448	26	Nguyễn Tú Tâm	04/04/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010573	27	Nguyễn Thụy Đơn Thuần	16/07/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060514	28	Phạm Thị Bích Trâm	23/05/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060530	29	Trần Ngọc Khả Tú	04/02/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060548	30	Nguyễn Ngọc Uyên	19/01/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
011058	31	ĐOÀN NGỌC KHÁ VI	29/05/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010671	32	Đinh Hoàng Khánh Vy	08/05/2010	10A11	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026**

**DANH SÁCH LỚP 10A12
(Cập nhật ngày 04/8/2025)**

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
010006	1	Nguyễn Kim Nhật An	16/01/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010063	2	Đinh Hoàng Thiên Ân	1/6/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060033	3	Nguyễn Ngọc Trân Anh	28/05/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060035	4	Nguyễn Quốc Anh	17/05/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060086	5	Phan Nguyễn Hùng Dũng	12/01/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060096	6	Nguyễn Thùy Dương	04/08/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060098	7	Nguyễn Văn Tùng Dương	09/01/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060208	8	Nguyễn Za Khanh	11/07/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060213	9	Đinh Phan Trọng Khiết	02/03/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060216	10	Nguyễn Châu Anh Khoa	19/10/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060247	11	Phạm Ngọc Lam	13/09/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060274	12	Vũ Thảo Linh	22/02/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060273	13	Võ Nguyễn Phương Linh	01/03/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060264	14	Nguyễn Ngọc Linh	06/04/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060290	15	Lê Nguyễn Yến Mai	27/03/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060299	16	Nguyễn Quang Minh	13/06/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060336	17	Mai Trần Gia Ngọc	22/10/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060366	18	Huỳnh Vương Tâm Nhi	25/07/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060373	19	Phùng Thị Yến Nhi	31/08/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060451	20	Võ Phước Duy Tân	15/03/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060458	21	Nguyễn Thị Hoài Thanh	03/03/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060470	22	Đoàn Thanh Song Thi	24/09/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060484	23	Nguyễn Đặng Anh Thư	08/12/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
011002	24	Mai Phương Thuý	18/8/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010594	25	Đinh Thị Quang Tiên	30/03/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060505	26	Phạm Đình Minh Tiến	30/04/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060515	27	Đinh Bảo Trân	05/12/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060531	28	Trần Thị Cẩm Tú	19/12/2009	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060528	29	Lê Phạm Thiên Tú	29/08/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
010638	30	Đặng Minh Tú	28/12/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060551	31	Nguyễn Võ Bảo Uyên	11/03/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN
060563	32	Nguyễn Thị Thảo Vy	16/07/2010	10A12	Địa-GDKTPL-Lí-CNCN

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
Năm học 2025-2026

DANH SÁCH LỚP 10A13
(Cập nhật ngày 06/8/2025)

Số báo danh thi tuyển sinh 10	Stt	Họ tên học sinh	Ngày sinh	Lớp	Tổ hợp
060004	1	Hồ Sỹ Trường An	31/10/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060019	2	Đỗ Quế Anh	24/5/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060025	3	LÊ NGUYỄN TRÂM ANH	14/01/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060032	4	Nguyễn Ngọc Quỳnh Anh	02.08.2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060064	5	Ngô Khánh Băng	16/03/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060067	6	Nguyễn Thị Hải Bình	10/02/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060070	7	Nguyễn Ngọc Minh Châu	25/08/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060075	8	Nguyễn Nhã Quế Chi	21/03/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060100	9	Đoàn Linh Đan	13/10/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060117	10	Phan Nguyễn Hải Đăng	24/01/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060127	11	Cao Khánh Hà	26/03/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060130	12	Lê Ngọc Ngân Hà	24/3/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060139	13	Trần Đức Hào	19/02/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060164	14	Jin Yang Hoa	07/10/2009	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060186	15	Lê Thị Thu Huyền	04/07/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060185	16	Hoàng Thanh Huyền	07/09/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060209	17	Hà Huy Khánh	31/01/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
010266	18	Đặng Nguyễn Đăng Khoa	03/11/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060237	19	Nguyễn Ngọc Mỹ Kim	17/12/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
010291	20	Phạm Hoàng Kim	29/04/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060246	21	Vương Nhã Kỳ	26/3/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
010323	22	Nguyễn Thị Thùy Linh	25/06/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060310	23	Vũ Hải My	28/05/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060324	24	Nguyễn Thị Kim Ngân	26/03/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060326	25	Diệp Bảo Nghi	02/07/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060335	26	Hoàng Bảo Ngọc	03/01/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
010938	27	Nguyễn Trương Gia Nhi	06/03/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060387	28	Phan Tâm Như	19/10/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060404	29	Nguyễn Ngọc Diệu Phúc	28/10/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
064031	30	Nguyễn Ngọc Quỳnh	21/05/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060445	31	Huỳnh Văn Thành Tâm	12/04/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060462	32	Nguyễn Ngọc Phương Thảo	27/10/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060463	33	Nguyễn Phương Thảo	9/9/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060472	34	Nguyễn Gia Thịnh	13/03/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060486	35	Nguyễn Trần Anh Thư	14/08/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060500	36	Nguyễn Nhật Cát Tiên	26/11/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060511	37	Nguyễn Phạm Quỳnh Trang	30/01/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060523	38	Lê Thị Thanh Trúc	16/09/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060525	39	Chu Văn Trung	25/08/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN
060574	40	Nguyễn Hồng Hải Yến	02/02/2010	10A13	Địa-GDKTPL-Tin-CNCN

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11A1
(Cập nhật ngày 06/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	LƯƠNG MAI	ANH	22/10/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
2	NGUYỄN QUỐC MAI	ANH	11/08/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
3	PHẠM THỊ THÙY	ANH	10/08/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
4	PHAN HOÀNG NGỌC	ANH	01/08/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
5	PHẠM NGỌC MINH	CHÂU	07/05/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
6	MAI NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	21/07/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
7	CHIÊM GIA	HÂN	03/12/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
8	ĐOÀN THỊ GIA	HÂN	05/10/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
9	TRỊNH CAO GIA	HÂN	14/04/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
10	PHẠM MINH	KHÔI	24/07/2009	Nam	10A1	11A1	DCdLCn
11	ĐINH THỊ PHƯƠNG	LAN	28/04/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
12	PHẠM THÙY	LÂM	26/04/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
13	PHẠM TRẦN KHÁNH	LINH	02/10/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
14	VƯƠNG TUYẾT	NGHI	16/02/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
15	LÊ VŨ ÁNH	NGỌC	17/01/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
16	LƯƠNG BÍCH	NGỌC	12/02/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
17	LÊ YẾN	NHI	12/01/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
18	LÊ KHÁNH	NHƯ	24/08/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
19	NGUYỄN TÂN	PHÁT	20/04/2009	Nam	10A1	11A1	DCdLCn
20	NGUYỄN ĐỖ HỒNG	PHÚC	24/05/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
21	HỒ VƯƠNG MỸ	QUÂN	08/09/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
22	LÝ MINH	SAN	12/12/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
23	PHẠM LÊ THANH	THẢO	18/12/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
24	TRƯƠNG LÊ ANH	THƯ	05/04/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
25	LÊ HOÀNG THỦY	TIÊN	05/11/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
26	ĐẶNG PHƯƠNG	UYÊN	07/09/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
27	NGUYỄN NGỌC THẢO	VY	01/06/2009	Nữ	10A1	11A1	DCdLCn
28	VŨ LƯU BẢO	NGỌC	27/07/2009	Nữ	10A10	11A1	DCdLCn
29	TRẦN VĨNH TUẤN	PHÁT	20/08/2009	Nam	10A11	11A1	DCdLCn
30	LÊ THỊ THUỶ	CHI	02/12/2009	Nữ	10A3	11A1	DCdLCn

DANH SÁCH HỌC SINH KHỐI 11A2

(Cập nhật ngày 06/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	LÊ THUẬN	AN	02/01/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
2	NGUYỄN LAN	ANH	31/01/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
3	NGUYỄN LÊ CÁT	ANH	28/10/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
4	NGUYỄN VĂN	ANH	13/05/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
5	DƯƠNG GIA	BẢO	31/03/2009	Nam	10A2	11A2	DCdLCn
6	NGUYỄN HOÀNG	CHÂU	02/04/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
7	LÊ QUỲNH	CHI	30/10/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
8	LÊ THỊ THÙY	DƯƠNG	21/05/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
9	TRƯƠNG GIA	HÂN	09/08/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
10	NGUYỄN THÁI	HUYỀN	09/04/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
11	PHẠM LÊ NHẬT	KHANG	05/05/2009	Nam	10A2	11A2	DCdLCn
12	NGUYỄN DƯƠNG NHÃ	KỶ	27/02/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
13	NGUYỄN NGỌC TRÀ	LONG	10/12/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
14	NGUYỄN TRÀ	MY	10/12/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
15	PHẠM THỊ THANH	NGÂN	10/09/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
16	NGUYỄN BẢO	NGHI	02/09/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
17	TRẦN BẢO	NGỌC	06/11/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
18	TRẦN THẢO	NGUYỄN	21/07/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
19	NGUYỄN THỊ CHI	PHƯƠNG	25/12/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
20	PHẠM VÕ BẢO	PHƯƠNG	29/06/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
21	LÊ THỊ PHƯƠNG	THÙY	08/07/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
22	TRẦN ANH	THU	15/07/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
23	MAI ANH	THY	02/04/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
24	PHAN NGỌC BẢO	TRÂM	15/05/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
25	PHAN CHÂU HUYỀN	TRÂN	23/07/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
26	THÁI HOÀNG CẨM	TÚ	12/05/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
27	NGUYỄN NHẬT	VY	11/07/2009	Nam	10A2	11A2	DCdLCn
28	TRƯƠNG HOÀI YẾN	VY	20/02/2009	Nữ	10A2	11A2	DCdLCn
29	TRẦN THỊ LAN	ANH	25/11/2009	Nữ	10A4	11A2	DCdLCn
30	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	24/02/2009	Nữ	10A4	11A2	DCdLCn
31	LÂM HOÀNG HÀ	MY	05/02/2009	Nữ	10A4	11A2	DCdLCn
32	LÝ MINH	NHẬT	26/08/2009	Nam	10A4	11A2	DCdLCn
33	VƯƠNG	TIỀN	08/12/2009	Nam	10A4	11A2	DCdLCn
34	TRẦN ĐỨC	TUẤN	21/06/2009	Nam	10A4	11A2	DCdLCn
35	NGUYỄN THỊ YẾN	NHI	06/12/2009	Nữ	10A3	11A2	DCdLCn

SỞ GDĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
NĂM HỌC 2025 - 2026

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A3
(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	LÊ VIỆT BẢO	AN	29/03/2009	Nam	10A3	11A3	DCdTCn
2	LÊ VƯƠNG TRÂM	ANH	10/03/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
3	NGUYỄN HÀ GIA	ÂN	28/11/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
4	TRẦN BĂNG	BĂNG	27/03/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
5	PHẠM NGUYỄN HAI	BÌNH	13/08/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
6	NGUYỄN HOÀNG	DUNG	23/02/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
7	PHẠM NHẬT	DƯƠNG	25/05/2009	Nam	10A3	11A3	DCdTCn
8	NGUYỄN BUI TRÀ	GIANG	09/03/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
9	NGUYỄN HỮU HẠ	HÀ	11/06/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
10	NGUYỄN THỊ BẢO	HÂN	05/10/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
11	NGUYỄN HOÀNG	HUY	18/09/2009	Nam	10A3	11A3	DCdTCn
12	TRƯƠNG HOÀNG NGỌC	LINH	01/02/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
13	TRẦN KHẢ	MY	19/05/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
14	NGUYỄN THỊ ANH	NGA	06/05/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
15	NGUYỄN BẢO	NGỌC	17/07/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
16	LÊ PHÚC GIA	NGUYỄN	14/01/2009	Nam	10A3	11A3	DCdTCn
17	TRẦN THỊ MINH	NGUYỆT	28/11/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
18	VƯƠNG ANH	QUYÊN	05/09/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
19	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	28/11/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
20	NGUYỄN THỊ YÊN	THẢO	07/04/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
21	NGUYỄN NGỌC THANH	THỦY	05/12/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
22	LƯƠNG NGỌC THANH	TRÚC	13/10/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn
23	LÊ HẢI	YÊN	19/09/2009	Nữ	10A3	11A3	DCdTCn

SỞ GDĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
NĂM HỌC 2025 - 2026

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A4
(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	CHUNG GIA	BẢO	15/03/2009	Nam	10A4	11A4	DCdTCn
2	ĐẶNG ÁNH	DƯƠNG	25/10/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
3	NGUYỄN CHÂU KHÁNH	HÀ	29/12/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
4	NGUYỄN TÚ	HÀ	20/08/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
5	TRẦN MINH	HANH	17/05/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
6	HÀ THANH	HĂNG	10/07/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
7	NGUYỄN TRƯỜNG GIA	HÂN	18/08/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
8	LÊ PHƯƠNG	KHANH	08/05/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
9	NGUYỄN GIA	KỶ	13/07/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
10	LÊ NGUYỄN NHẬT	LINH	16/07/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
11	LÝ HÀ	MY	27/11/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
12	NGUYỄN TRƯỞNG THẢO	NGỌC	01/05/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
13	TRẦN THỊ THANH	NGUYỆT	28/01/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
14	NGUYỄN THỊ KIỀU	OANH	11/05/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
15	PHẠM ANH	THƯ	05/12/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
16	NGUYỄN XUÂN	TIẾN	30/06/2009	Nam	10A4	11A4	DCdTCn
17	NGUYỄN THANH	TRÚC	26/06/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
18	NGUYỄN TUƠNG	VY	11/06/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn
19	PHAN HOÀNG	YẾN	25/03/2009	Nữ	10A4	11A4	DCdTCn

SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
NĂM HỌC 2025 - 2026

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A5
(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	DƯƠNG LÊ	BẢO	03/02/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
2	NGUYỄN NGUYỄN	BẢO	14/02/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
3	NGUYỄN VŨ MINH	CHÂU	14/02/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
4	NGUYỄN MINH	ĐỨC	17/12/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
5	NGUYỄN QUANG	HÀ	25/01/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
6	ĐINH THỊ	HẠNH	01/05/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
7	NGUYỄN PHONG	HÀO	11/10/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
8	NGUYỄN ANH	KHOA	10/07/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
9	NGUYỄN ĐÌNH ANH	KHOA	18/05/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
10	NGUYỄN HOÀNG ANH	KHÔI	15/07/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
11	PHẠM HOÀNG	KIM	12/11/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
12	NGUYỄN NGỌC THẢO	LAM	20/11/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
13	LÊ HÀ BẢO	NGỌC	18/09/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
14	TỔNG NGUYỄN BẢO	NGỌC	13/04/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
15	THANG BẢO	NHƯ	20/04/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
16	HUỲNH GIA THIÊN	PHÚC	13/01/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
17	NGUYỄN GIA	PHÚC	08/04/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
18	NGUYỄN TÚ	QUỲNH	09/02/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
19	LÊ MINH	SANG	28/10/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
20	TRẦN THANH	TÂM	10/12/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
21	MAI ĐỨC	THỊNH	22/01/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
22	LẠI THỊ HOÀI	THU	30/08/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
23	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	THÚY	23/04/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
24	HOÀNG THỊ ANH	THƯ	09/11/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
25	NGUYỄN ĐOÀN ANH	THƯ	14/10/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
26	PHAN NGUYỄN MINH	TRÍ	09/06/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
27	HUỲNH THANH	TRỌNG	10/02/2009	Nam	10A5	11A5	LHSCn
28	CAO TRƯỞNG QUỲNH	VY	06/04/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
29	HOÀNG THỊ PHƯƠNG	VY	18/09/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn
30	NGUYỄN NGỌC TUỜNG	VY	10/10/2009	Nữ	10A5	11A5	LHSCn

SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
NĂM HỌC 2025 - 2026

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A6

(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	THÂN HOÀNG BẢO	ANH	17/11/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
2	TRƯỜNG ĐỨC	ANH	02/04/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
3	NGUYỄN NGỌC	ÁNH	11/08/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
4	NGUYỄN THỊ HÀ	BÍCH	13/11/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
5	NGUYỄN THỊ HOÀNG	DOAN	26/03/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
6	NGUYỄN THÀNH	ĐẠT	02/07/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
7	LÊ MINH	ĐỨC	01/11/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
8	NGUYỄN TRỌNG	ĐỨC	15/12/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
9	TRẦN NGUYỄN GIA	HÂN	08/06/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
10	PHẠM ĐỨC	HIẾU	24/08/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
11	VÕ THÁI	HÒA	14/11/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
12	LÝ TUYẾT	HỒNG	29/09/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
13	TRẦN TUẤN	HÙNG	05/04/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
14	TRẦN MINH	HUY	22/09/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
15	TRỊNH LÊ ĐỨC	HUY	06/03/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
16	NGUYỄN TRẦN ĐĂNG	KHÔI	25/02/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
17	NGUYỄN ÁNH HOÀN	KIM	03/10/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
18	BÙI TÙNG	LÂM	11/09/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
19	PHẠM NGUYỄN TRÀ	MY	15/10/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
20	NGUYỄN HỒ VÂN	NGA	05/04/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
21	PHẠM THỊ THIÊN	NGÂN	24/01/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
22	LÊ BẢO	NGHI	20/11/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
23	LÝ GIA	NGHI	06/03/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
24	NGUYỄN HẠ PHƯƠNG	NGHI	30/07/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
25	NGUYỄN NGỌC MINH	NGHI	06/08/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
26	HỒ BẢO	NGỌC	30/04/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
27	NGUYỄN TRẦN BẢO	NGỌC	01/11/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
28	NGUYỄN TRỌNG	NHÂN	06/06/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
29	DƯƠNG KIM	PHÁT	10/11/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
30	CAO LÊ THIÊN	PHÚ	08/03/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
31	PHAN ANH	TÀI	26/10/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
32	TRẦN NGUYỄN KHÁNH	TÂN	03/09/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
33	LÊ NGỌC THANH	THẢO	22/08/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
34	NGUYỄN NGỌC ANH	THƯ	01/01/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
35	ĐINH NGỌC MINH	THY	08/07/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
36	NGUYỄN NGỌC BẢO	TRÂM	18/03/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
37	NGUYỄN HỮU	TRIẾT	18/02/2009	Nam	10A6	11A6	LHST
38	LÊ PHẠM TÚ	TRINH	28/04/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
39	NGUYỄN THỊ HẢI	YẾN	15/06/2009	Nữ	10A6	11A6	LHST
40	LÝ NGỌC PHƯƠNG	THẢO	22/05/2009	Nữ	10A15	11A6	LHST
41	TRƯƠNG THỊ MINH	HẠNH	06/05/2009	Nữ	10A15	11A6	LHST
42	LÊ VŨ NGÂN	CHÂU	02/11/2009	Nữ	10A15	11A6	LHST
43	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	ANH	13/09/2009	Nữ	10A15	11A6	LHST

SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
NĂM HỌC 2025 - 2026

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A7

(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	NGUYỄN ĐỨC MINH	ANH	09/12/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
2	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG	ANH	18/05/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
3	VŨ PHƯƠNG	ANH	04/12/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
4	TRẦN THÁI HOÀNG	ÂN	14/01/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
5	BÙI GIA	BẢO	11/09/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
6	NGUYỄN GIA	BẢO	06/07/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
7	NGUYỄN THANH	DANH	16/06/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
8	NGUYỄN MINH	DUY	18/01/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
9	ĐẶNG	DƯƠNG	17/05/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
10	LÊ THÀNH	ĐẠT	31/12/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
11	NGUYỄN HOÀNG	HẢI	10/07/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
12	HỒ NGUYỆT	HẰNG	29/06/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
13	NGUYỄN GIA	HÂN	01/01/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
14	HUỲNH MINH	HUY	04/09/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
15	QUÁCH MINH	HUY	16/10/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
16	LÊ ANH	KHOA	28/09/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
17	LÊ PHẠM ĐĂNG	KHÔI	30/05/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
18	HOÀNG THÙY	LINH	21/05/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
19	LƯƠNG GIA	LINH	28/04/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
20	TRƯƠNG GIA	LINH	14/05/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
21	LƯƠNG ĐẠI	NAM	20/04/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
22	PHAN TRỌNG BẢO	NAM	01/06/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
23	NGUYỄN NGỌC THẢO	NGUYỄN	28/08/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
24	NGUYỄN VĂN ĐẠT	NGUYỄN	08/10/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
25	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHUNG	10/12/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
26	QUÁCH ĐỖ MINH	PHƯƠNG	11/05/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
27	TĂNG NHƯ	QUỲNH	04/12/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
28	TRẦN GIA	THỊNH	17/06/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
29	LÊ CHÂU MINH	THÔNG	07/03/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
30	NGUYỄN HOÀNG ANH	THƯ	19/12/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
31	NGUYỄN LÊ ANH	THƯ	19/12/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
32	TRẦN VŨ ANH	THƯ	03/09/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
33	ĐOÀN THỊ YẾN	TRANG	25/04/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
34	NGUYỄN THẢO	TRANG	01/12/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
35	NGUYỄN THỊ THU	TRANG	25/08/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
36	NGUYỄN VĂN	TRƯỜNG	09/05/2009	Nam	10A7	11A7	LHST
37	HOÀNG PHƯƠNG	VY	05/02/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
38	NGUYỄN NGỌC NHƯ	Ý	19/01/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
39	NGUYỄN THỊ NGỌC	YẾN	11/10/2009	Nữ	10A7	11A7	LHST
40	LƯU NGUYỄN LINH	NGUYỄN	25/12/2009	Nữ	10A15	11A7	LHST
41	TÁT NGỌC GIA	AN	10/12/2009	Nữ	10A15	11A7	LHST
42	PHAN BẢO	NGÂN	23/12/2009	Nữ	10A15	11A7	LHST
43	NGUYỄN LÊ QUỲNH	HÂN	04/06/2009	Nữ	10A15	11A7	LHST

SỞ GDĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
NĂM HỌC 2025 - 2026

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A8

(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	HUỲNH PHÚC	AN	27/01/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
2	TRẦN HUỲNH KHÁNH	AN	14/07/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
3	CAO TIẾN	ANH	27/10/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
4	HOÀNG LÊ ĐỨC	ANH	16/05/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
5	LÊ HỒNG THIÊN	ANH	12/06/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
6	NGUYỄN PHÚC	ANH	14/02/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
7	VÕ ĐẶNG KIM	CƯỜNG	02/05/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
8	BÙI TÂN	DŨNG	30/08/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
9	NGUYỄN TUẤN	DŨNG	26/08/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
10	VÕ HOÀNG	DUY	15/04/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
11	NGUYỄN CÁT	ĐIỀN	20/08/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
12	TRẦN VĂN	GIÀU	17/03/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
13	NGUYỄN THỊ NGÂN	HÀ	05/01/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
14	TRƯƠNG SỸ HUY	HOÀNG	19/05/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
15	TẠ MAI	HƯƠNG	15/12/2008	Nữ	10A8	11A8	LHST
16	PHÙ THU	KỶ	14/11/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
17	VÕ TÂN	LỘC	15/10/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
18	NGUYỄN VŨ QUANG	MINH	22/04/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
19	PHAN ĐÌNH THẢO	MY	29/05/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
20	THÂN ĐẶNG HÀ	MY	28/11/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
21	VƯƠNG BỘI	MỸ	21/06/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
22	ÂU DƯƠNG HẠO	NAM	01/11/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
23	HỨA ĐÀM BẢO	NGHI	19/01/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
24	NGUYỄN NGỌC KHÔI	NGUYỄN	09/01/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
25	NGUYỄN DƯƠNG	NGUYỄN	25/11/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
26	ĐÀO TUỆ	NHI	15/11/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
27	LÊ NHẬT UYÊN	NHI	10/07/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
28	NGUYỄN ÁNH	NHI	04/10/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
29	NGUYỄN THANH HOÀI	PHƯƠNG	21/05/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
30	HOÀNG TIẾN	QUANG	10/04/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
31	TRẦN NGỌC THÁI	TÀI	30/08/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
32	NGUYỄN PHƯƠNG	THANH	29/05/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
33	LÊ ANH	THƯ	21/09/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
34	NGUYỄN QUỐC	TÍN	01/01/2009	Nam	10A8	11A8	LHST
35	LÊ THỊ HUYỀN	TRANG	05/02/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
36	LÝ NGỌC	TRÂM	13/10/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
37	LÊ HÀ	VY	08/10/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
38	TRẦN THANH THÚY	VY	29/03/2009	Nữ	10A8	11A8	LHST
39	NGUYỄN VINH	HIỀN	21/10/2009	Nam	10A15	11A8	LHST
40	NGUYỄN THỊ DIỄM	THY	23/06/2009	Nữ	10A15	11A8	LHST
41	HÀ TRUNG	QUỐC	05/01/2009	Nam	10A15	11A8	LHST
42	NGUYỄN LÊ GIA	BẢO	24/08/2009	Nam	10A15	11A8	LHST
43	ĐÀO THỊ MAI	ANH	08/03/2009	Nữ	10A15	11A8	LHST

SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
NĂM HỌC 2025 - 2026

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A9

(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	NGUYỄN HOÀNG MAI	ANH	26/11/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
2	NGUYỄN HOÀNG	BÁCH	05/06/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
3	NGUYỄN PHẠM KHÁNH	CHI	08/10/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
4	PHAN GIA	ĐẠI	20/07/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
5	HOÀNG TIẾN	ĐẠT	29/10/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
6	ĐỖ KHÁNH	ĐĂNG	08/10/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
7	NGUYỄN PHÚC	ĐIỀN	05/02/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
8	TRƯƠNG KHAI	HÂN	27/06/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
9	NGUYỄN MINH	HIẾU	10/03/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
10	NGUYỄN ANH	HUY	03/06/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
11	VÕ	HUY	03/12/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
12	HOÀNG NGUYỄN MINH	HUYỀN	25/12/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
13	BÙI HOÀNG MAI	KHÔI	01/12/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
14	BÙI HÀ	LINH	05/04/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
15	NGUYỄN PHƯƠNG	LINH	17/10/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
16	CAO TÂN	MINH	13/11/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
17	NGUYỄN HOÀI	NAM	09/02/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
18	TRẦN NHƯ	NGỌC	17/01/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
19	TRỊNH THỊ BẢO	NGỌC	24/03/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
20	NGUYỄN NGỌC THẢO	NHI	15/10/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
21	PHAN THỊ MAI	PHƯƠNG	25/05/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
22	NGUYỄN THỊ KIM	PHƯƠNG	11/09/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
23	TRỊNH ANH	QUỐC	03/01/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
24	NGUYỄN TRỌNG	TÀI	25/06/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
25	LÊ THÀNH	THÁI	19/07/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
26	NGUYỄN PHAN THÁI	THANH	02/03/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
27	NGUYỄN THỊ THANH	THẢO	22/10/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
28	NGÔ XUÂN	THỊNH	03/01/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
29	TRẦN THU	THỦY	03/08/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
30	PHẠM ANH	THƯ	02/06/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
31	PHẠM BÁ	THƯ	22/07/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
32	VĨNH	TIẾN	18/03/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
33	CHU MINH	TRANG	15/06/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
34	HÀ MAI	TRANG	21/09/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
35	NGUYỄN ĐỨC	TRÍ	28/03/2009	Nam	10A9	11A9	LHST
36	PHẠM LƯƠNG THẢO	VI	04/10/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
37	ĐÀO NGỌC KHÁNH	VY	10/02/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
38	HOÀNG THẢO	VY	06/06/2009	Nữ	10A9	11A9	LHST
39	NGUYỄN NGỌC BẢO	ANH	12/03/2009	Nữ	10A15	11A9	LHST
40	NGUYỄN NGỌC BẢO	QUYÊN	25/01/2009	Nữ	10A15	11A9	LHST
41	PHẠM THANH	TRÚC	21/01/2009	Nữ	10A15	11A9	LHST
42	NGUYỄN NGỌC GIA	ANH	12/03/2009	Nữ	10A15	11A9	LHST

SỞ GDĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
NĂM HỌC 2025 - 2026

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A10

(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	ĐỖ PHƯƠNG	ANH	21/05/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
2	NGUYỄN NGỌC TRÂM	ANH	02/08/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
3	PHẠM NGUYỄN DIỆU	ANH	09/01/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
4	PHẠM PHÚ	ANH	24/12/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
5	TRẦN THUY TÚ	ANH	17/03/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
6	VŨ THỊ DIỆU	ANH	05/09/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
7	PHAN GIA	BẢO	19/09/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
8	NGUYỄN PHẠM THÁI	BÌNH	03/03/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
9	VÕ ĐOÀN PHƯƠNG	DUNG	23/12/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
10	LÊ HỒNG	DƯƠNG	09/02/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
11	HỒ NGUYỄN	ĐẠI	13/01/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
12	LÊ TRÍ	ĐỨC	24/06/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
13	ĐOÀN THỊ MINH	HẰNG	07/12/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
14	LÊ ĐÌNH TRUNG	HIẾU	26/11/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
15	NGUYỄN VŨ	HOÀNG	08/06/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
16	VŨ NAM	KHÁNH	10/11/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
17	NGUYỄN NGỌC GIA	LAN	01/10/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
18	NGUYỄN HOÀNG KHÁNH	LINH	14/10/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
19	LÊ TRẦN PHÚC	LỘC	01/01/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
20	NGUYỄN HOÀNG MỸ	NGÂN	29/07/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
21	NGUYỄN THỊ KIM	NGÂN	28/07/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
22	NGÔ THUY XUÂN	NGHI	25/06/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
23	TRẦN BẢO	NGỌC	25/04/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
24	BÙI PHẠM YẾN	NHI	20/10/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
25	PHẠM THỊ TUYẾT	NHI	22/09/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
26	LÊ HOÀNG	PHÁT	11/12/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
27	BÙI VIỆT	PHÚC	18/02/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
28	PHẠM HOÀNG	PHÚC	23/10/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
29	TRANG QUỐC	QUÂN	17/06/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
30	NGUYỄN VĂN	SANG	03/05/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
31	TÔ TẤN	TÀI	09/12/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
32	LƯƠNG VIỄN	THĂNG	31/01/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
33	LÊ ANH	THƯ	05/04/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
34	LÊ ĐỨC	TIẾN	10/03/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
35	NGÔ NGUYỄN ĐỨC	TOÀN	04/04/2009	Nam	10A10	11A10	LHST
36	NGUYỄN THỊ TÚ	UYÊN	16/01/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
37	TRẦN THỊ TUƠNG	VY	15/06/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
38	NGUYỄN NGỌC NHƯ	Ý	06/10/2009	Nữ	10A10	11A10	LHST
39	HÀ TRỌNG	BÌNH	24/01/2009	Nam	10A15	11A10	LHST
40	HỒ NAM	KIÊN	15/03/2009	Nam	10A15	11A10	LHST
41	NGUYỄN CHÍ	THỨC	03/05/2009	Nam	10A15	11A10	LHST
42	NGÔ THÀNH	DUY	14/06/2009	Nam	10A15	11A10	LHST
43	ĐINH LÊ MỸ	TÚ	30/11/2009	Nữ	10A1	11A10	LHST

SỞ GDĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
NĂM HỌC 2025 - 2026

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A11

(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	NGUYỄN TÂN THÙY	AN	14/01/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
2	HOÀNG NĂNG	BÁCH	30/06/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
3	LÊ GIA	BẢO	13/10/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
4	NGUYỄN GIA	BẢO	01/03/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
5	TRẦN ANH	DUY	20/07/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
6	PHẠM THÀNH	ĐẠT	31/08/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
7	JINDANU GIA	HÂN	12/01/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
8	NGUYỄN TRUNG	HẬU	16/03/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
9	ĐINH THỊ KHÁNH	HIỀN	28/02/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
10	NGUYỄN HOÀNG	HUÂN	11/02/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
11	LÊ NHẬT	HUY	24/04/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
12	PHẠM GIA	HUY	14/12/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
13	TẠ CHÁNH	HUY	18/05/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
14	LÊ NGUYỄN NGỌC	HUYỀN	17/07/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
15	NGUYỄN VĨNH	KHANG	03/03/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
16	TRẦN THÀNH	KIỆT	02/01/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
17	MAI LÊ PHƯƠNG	LINH	02/08/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
18	NGUYỄN THÁI THỦY	LINH	12/01/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
19	LÊ THỊ PHƯƠNG	MAI	01/03/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
20	LẠI THỊ NGỌC	MY	04/04/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
21	NGUYỄN HUỲNH KIM	NGÂN	12/09/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
22	NGUYỄN TRỌNG	NGHĨA	19/06/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
23	TRẦN HOÀNG THANH	NGỌC	18/09/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
24	HUỲNH PHÚC	NGUYỄN	03/01/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
25	MAI BÁ MINH	NHẬT	13/10/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
26	TÔ KHÁNH BẢO	NHI	19/03/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
27	TRẦN THU	THẢO	09/09/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
28	NGUYỄN NGỌC SONG	THƯ	03/09/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
29	ÔN NGUYỄN MINH	THƯ	11/07/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
30	ĐỖ TRUNG	TÍN	24/02/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
31	ĐẶNG THỦY	TRÂM	22/02/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
32	ĐOÀN NGỌC QUẾ	TRÂN	17/08/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
33	PHẠM NGUYỄN MINH	TRÍ	21/03/2009	Nam	10A11	11A11	LHST
34	ĐINH NGUYỄN PHƯƠNG	TRINH	28/05/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
35	LÊ HỒNG THẢO	VY	06/08/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
36	LÊ THỊ TUƠNG	VY	03/06/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
37	TRẦN NGỌC	YẾN	12/11/2009	Nữ	10A11	11A11	LHST
38	TRẦN QUỐC	VƯƠNG	05/03/2009	Nam	10A15	11A11	LHST
39	LÂM NHẬT	HUY	02/12/2009	Nam	10A15	11A11	LHST
40	LA TRÍ	PHÁT	14/09/2009	Nam	10A15	11A11	LHST
41	LƯU MINH	ĐỨC	29/04/2009	Nam	10A15	11A11	LHST
42	LƯU CHÍ	THÀNH	09/11/2009	Nam	10A15	11A11	LHST
43	TRẦN CÔNG THIÊN	TRIỆU	15/05/2009	Nam	10A15	11A11	LHST

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A12

(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	NGUYỄN BẢO	AN	01/01/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
2	NGÔ QUỲNH	ANH	13/08/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
3	NGUYỄN MAI PHƯƠNG	ANH	04/05/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
4	LÊ VŨ PHƯƠNG	DUNG	01/11/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
5	PHẠM VIỆT	DŨNG	15/09/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
6	LÊ GIA	HÂN	14/08/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
7	PHẠM VĂN QUÝ	HIẾU	15/02/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
8	ĐINH VIỆT	HOÀNG	16/12/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
9	NGUYỄN GIA	HUY	17/08/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
10	ĐỖ DUY	KHAI	22/04/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
11	VÕ TẤN	KHAI	28/06/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
12	TRẦN GIA	KHANG	25/07/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
13	VŨ NGUYỄN NGUYỄN	KHÔI	16/03/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
14	TRƯƠNG THUY	LINH	24/05/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
15	LÊ PHI	LONG	14/09/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
16	NGUYỄN THỊ CẨM	LY	06/03/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
17	NGUYỄN NGỌC	NGÂN	17/12/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
18	CHÂU TUỆ	NGHI	24/07/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
19	NGUYỄN LÂM PHÚC	NGUYỄN	23/08/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
20	PHẠM NGUYỄN THÁI	NHÂN	20/03/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
21	NGUYỄN NGỌC	NHƯ	04/02/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
22	TRƯƠNG HUỶNH	NHƯ	13/11/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
23	LÊ MINH	PHƯƠNG	18/08/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
24	VÒNG KỶ	PHƯƠNG	18/03/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
25	LÝ MINH	QUÂN	28/02/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
26	NGUYỄN HUỶNH MINH	THÁI	07/07/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
27	ĐỖ DIỆU	THẢO	17/05/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
28	NGUYỄN ĐÌNH	THỊNH	16/02/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
29	TRẦN THỊ THANH	THÚY	19/09/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
30	LÊ ANH	THƯ	19/02/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
31	NGUYỄN THỊ MINH	THƯ	24/11/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
32	DƯƠNG THỊ NGÂN	THƯƠNG	21/04/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
33	NGUYỄN THÀNH	TIẾN	12/08/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
34	TRƯƠNG HOÀNG NGỌC	TRÂM	22/08/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
35	NGUYỄN PHAN HIỀN	TRIẾT	05/02/2009	Nam	10A12	11A12	LHST
36	PHẠM NGỌC MINH	TUỆ	17/03/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
37	ĐẶNG YẾN	VI	22/02/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
38	MAI NGUYỄN TRÚC	VY	01/12/2009	Nữ	10A12	11A12	LHST
39	HUỶNH NGỌC HỒNG	LAM	27/03/2009	Nữ	10A15	11A12	LHST
40	HOÀNG KHƯƠNG MINH	NHI	16/07/2009	Nữ	10A15	11A12	LHST
41	HỒ NGỌC NHƯ	Ỡ	20/11/2009	Nữ	10A15	11A12	LHST
42	LƯU THỊ MINH	NGỌC	21/07/2009	Nữ	10A15	11A12	LHST

SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
NĂM HỌC 2025 - 2026

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A13

(Cập nhật ngày 04/8/2025)

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	TRẦN NGÔ PHÚC	AN	15/09/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
2	NGUYỄN HOÀNG MINH	ANH	21/08/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
3	NGUYỄN TUẤN	ANH	19/04/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
4	PHẠM KHẢI	ANH	29/09/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
5	VÕ THÁI	ANH	19/08/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
6	TRƯƠNG NGỌC	DIỆP	21/07/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
7	VŨ TIỀN	ĐẠT	20/01/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
8	VŨ TRUNG	ĐỨC	11/05/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
9	NGUYỄN THANH	HÀ	17/11/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
10	BÙI ĐỨC	HẢI	11/04/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
11	PHẠM ĐÌNH GIA	HÂN	06/12/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
12	PHAN NGỌC MẠNH	HIẾU	08/12/2008	Nam	10A13	11A13	LHST
13	BÙI GIA	HUY	25/04/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
14	BÙI GIA	KHANG	09/09/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
15	NGUYỄN MINH	KHANG	18/11/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
16	NGUYỄN VŨ ĐĂNG	KHOA	23/04/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
17	HUỖNH PHẠM YẾN	LINH	17/09/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
18	LÊ ĐỖ THANH	MAI	16/10/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
19	LÝ TUỆ	MÃN	07/01/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
20	NGUYỄN TIỀN	NAM	15/08/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
21	LÊ THỊ KHÁNH	NGỌC	05/01/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
22	LÊ TRẦN NHƯ	NGỌC	21/03/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
23	TRẦN THỊ BÍCH	NGỌC	04/03/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
24	TRẦN THỊ THANH	NGỌC	28/01/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
25	NGUYỄN THỊ THANH	NHÃ	26/08/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
26	NGUYỄN LÊ QUỲNH	NHƯ	16/10/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
27	ĐỖ HOÀNG	PHI		Nam		11A13	LHST
28	NGUYỄN NGỌC HỒNG	PHÚC	26/02/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
29	NGUYỄN THANH	PHÚC	15/11/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
30	NGUYỄN TRƯỞNG SIÊU	PHÚC	15/06/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
31	LÊ MINH	QUÂN	31/10/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
32	NGUYỄN NGỌC NHƯ	QUỲNH	03/10/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
33	LƯƠNG HOÀNG	TÂN	08/05/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
34	HOÀNG MAI HÀ	THANH	17/03/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
35	NGUYỄN THỊ THANH	THÚY	08/10/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
36	HUỖNH NGỌC MINH	THƯ	03/05/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
37	PHẠM NGÔ THANH	TRÚC	07/01/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
38	PHẠM MINH	TRUNG	30/10/2009	Nam	10A13	11A13	LHST
39	TRẦN PHƯƠNG	VY	20/07/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
40	NGUYỄN HOÀNG PHI	YẾN	09/07/2009	Nữ	10A13	11A13	LHST
41	ĐẶNG THIÊN	NGÔN	22/03/2009	Nam	10A15	11A13	LHST
42	BÙI HOÀNG	LONG	27/01/2009	Nam	10A15	11A13	LHST
43	NGUYỄN ĐỨC AN	KHANG	28/11/2009	Nam	10A15	11A13	LHST
44	NGUYỄN TRẦN HỮU	DUY	09/09/2009	Nam	10A15	11A13	LHST

SỞ GD&ĐT THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THPT TRỊNH HOÀI ĐỨC
NĂM HỌC 2025 - 2026

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 11A14

(Cập nhật ngày 04/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	Ghi chú
1	LƯƠNG NGỌC VÂN	AN	18/09/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
2	NGUYỄN MINH TÚY	AN	13/02/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
3	LÊ TRẦN TUẤN	ANH	03/07/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
4	DIỆP MINH	CHÂU	24/05/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
5	NGUYỄN THỊ TÂM	DI	27/11/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
6	NGUYỄN QUỐC	DŨNG	04/08/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
7	HUỲNH MỸ	ĐIỀN	29/10/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
8	PHẠM ĐÀO AN	ĐÔNG	30/01/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
9	TRẦN THANH	HIỀN	21/07/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
10	LÊ HUY	HOÀNG	05/03/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
11	NGUYỄN LÊ MINH	HOÀNG	02/02/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
12	TRẦN GIA	HUY	15/05/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
13	LÊ PHAN VỸ	KHANG	07/10/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
14	NGUYỄN PHÚC GIA	KHANG	05/03/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
15	VÕ THỊ HUYỀN	KHANH	30/09/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
16	LÊ NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	09/09/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
17	NGUYỄN TUẤN	KIỆT	05/02/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
18	MAI NGUYỄN NHẬT	LINH	21/03/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
19	ĐẶNG TRẦN BAN	MAI	09/02/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
20	CAO TUỆ	MÃN	25/08/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
21	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	NGÂN	29/06/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
22	TRẦN THIÊN	NHÂN	16/07/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
23	NGUYỄN THỊ HỒNG	NHUNG	27/05/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
24	LŨ TÂM	NHƯ	01/01/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
25	LƯU HUỲNH ĐẠI	PHÚ	18/01/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
26	TRẦN THANH	SANG	02/01/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
27	LÊ NGUYỄN THIÊN	SƠN	05/02/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
28	LÊ MINH TÂN	TÀI	02/02/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
29	BÙI HOÀNG	THÀNH	18/03/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
30	PHẠM MAI PHƯƠNG	THẢO	13/07/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
31	NGUYỄN QUỐC	THỊNH	08/06/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
32	NGUYỄN THI	THƠ	28/12/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
33	NGUYỄN NGỌC ĐAN	THƯ	26/08/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
34	ĐOÀN THỊ PHƯƠNG	THY	07/04/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
35	TRẦN QUỲNH	TRÂM	09/01/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
36	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	UYÊN	05/05/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
37	NGUYỄN NGỌC NGUYỄN	VŨ	28/10/2009	Nam	10A14	11A14	LHST
38	HOÀNG THỊ DIỆU	VY	13/07/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
39	NGUYỄN KIM PHỤNG	VY	23/01/2009	Nữ	10A14	11A14	LHST
40	TRƯƠNG TRIỆU	MÃN	16/09/2009	Nữ	10A15	11A14	LHST
41	TRẦN KHIẾT	NGHI	10/07/2009	Nữ	10A15	11A14	LHST
42	LÊ THỊ NHƯ	NGỌC	28/10/2009	Nữ	10A15	11A14	LHST
43	NGUYỄN HƯƠNG THẢO	MY	20/02/2009	Nữ	10A15	11A14	LHST

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A1
(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	NGUYỄN HOÀNG MINH	ANH	03/02/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
2	NGUYỄN NAM	ANH	27/11/2008	Nam	11A1	12A1	DCdLCn
3	TRẦN LÊ QUỲNH	ANH	21/07/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
4	NGUYỄN MINH	ÁNH	09/06/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
5	PHẠM GIA	HÂN	20/10/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
6	THÁI BẢO	HÂN	02/09/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
7	VŨ THÚY	HIỀN	20/01/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
8	TRƯƠNG LỆ	HOA	01/10/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
9	BUI VĂN	HOÀNG	04/03/2008	Nam	11A1	12A1	DCdLCn
10	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	HỒNG	30/01/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
11	LÊ KHÁNH	LINH	11/03/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
12	DƯƠNG NGỌC DIỄM	MY	12/12/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
13	LƯU HỒNG XUÂN	MY	22/10/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
14	PHẠM ĐỖ BẢO	NGHI	09/04/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
15	HOÀNG THỊ THẢO	NHI	16/09/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
16	VÔ THÁI UYÊN	NHI	27/04/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
17	VÔ PHẠM GIA	NHƯ	18/10/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
18	NGUYỄN THỊ	NINH	18/12/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
19	NGUYỄN NGỌC KỶ	PHƯƠNG	03/01/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
20	NGUYỄN PHƯƠNG	QUỲNH	24/12/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
21	NGUYỄN PHƯƠNG	THI	09/07/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
22	NGUYỄN VÕ BẢO	THY	02/07/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
23	NGUYỄN THỦY BẢO	TRÂN	18/04/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
24	LÊ MAI	TRANG	24/04/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn
25	DƯƠNG MINH	TRÍ	07/06/2008	Nam	11A1	12A1	DCdLCn
26	PHẠM NGỌC TƯỜNG	VI	07/07/2008	Nữ	11A1	12A1	DCdLCn

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A2
(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	LÂM KIM	ANH	10/01/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
2	NGUYỄN QUỲNH	ANH	05/04/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
3	TRỊNH QUÍ HOÀI	ANH	26/10/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
4	NGUYỄN LÊ THANH	BÌNH	30/07/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
5	PHẠM THÀNH	DANH	10/08/2008	Nam	11A2	12A2	DCdLCn
6	HOÀNG NGỌC	DIỆP	25/02/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
7	LÊ HUỖNH	ĐỨC	08/08/2008	Nam	11A2	12A2	DCdLCn
8	PHAN THANH	HÀI	14/12/2008	Nam	11A2	12A2	DCdLCn
9	NGUYỄN HOÀNG GIA	HÂN	16/06/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
10	CHU THỊ MỸ	HẠNH	12/01/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
11	NGÔ AN	KỶ	25/06/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
12	LÊ THỊ MỸ	LINH	16/02/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
13	LÊ PHAN KHÁNH	LY	07/03/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
14	NGUYỄN THỊ HUỖNH	NGA	02/06/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
15	ĐỖ NGUYỄN KIM	NGÂN	12/10/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
16	NGUYỄN BẢO KHÁNH	NGÂN	20/12/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
17	PHAN NGUYỄN KHÁNH	NGỌC	26/11/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
18	LÊ UYÊN	NHI	29/01/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
19	NGUYỄN NGỌC HỒNG	PHÚC	29/09/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
20	BUI NGUYỄN PHƯƠNG	THAO	23/11/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
21	LÊ THỊ THANH	THẢO	03/06/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
22	NGUYỄN NGỌC BẢO	THY	06/08/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
23	TRẦN THANH	TRÀ	12/10/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
24	NGUYỄN VŨ TƯỜNG	VY	10/04/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
25	TỔNG THỊ THẢO	VY	02/08/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
26	VŨ HOÀNG NGỌC	YẾN	23/01/2008	Nữ	11A2	12A2	DCdLCn
27	TRỊNH NAM	PHƯƠNG	31/03/2007	Nữ	12A4	12A2	DCdLCn

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A3
(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	ĐỖ THUỶ	AN	06/06/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
2	ĐỖ VŨ THY	ANH	30/01/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
3	TRỊNH HỒNG	ANH	02/08/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
4	TRẦN ĐĂNG	ĐẠT	08/01/2008	Nam	11A3	12A3	DCdTCn
5	VÕ NGỌC	DIỄM	19/12/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
6	NGUYỄN HUỲNH KHÁNH	ĐOAN	24/08/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
7	NGUYỄN ĐÌNH ANH	ĐỨC	29/01/2008	Nam	11A3	12A3	DCdTCn
8	VÕ QUỲNH	GIANG	08/04/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
9	HUỲNH LÊ GIA	HÂN	30/12/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
10	TRƯƠNG GIA	HÂN	24/11/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
11	TRƯƠNG GIA	HÂN	29/05/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
12	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	HƯNG	26/01/2008	Nam	11A3	12A3	DCdTCn
13	NGUYỄN TRẦN TRÚC	LAM	02/01/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
14	HỒ TRÚC	LÂM	12/07/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
15	PHAN THUY	LINH	18/03/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
16	TRƯƠNG KHÁNH	LINH	02/01/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
17	QUÁCH THẢO	LOAN	01/01/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
18	MA HUỲNH TIỂU	MINH	19/07/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
19	PHẠM ANH	MINH	28/05/2008	Nam	11A3	12A3	DCdTCn
20	LÂM TUỆ	MỸ	31/01/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
21	NGÔ TRẦN GIA	MỸ	14/08/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
22	NGUYỄN HOÀNG BẢO	NGỌC	21/08/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
23	NGUYỄN HOÀNG GIA	NHI	08/03/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
24	NGUYỄN NGỌC XUÂN	NHI	10/02/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
25	TRẦN THANH	PHÚ	14/09/2008	Nam	11A3	12A3	DCdTCn
26	NGUYỄN TIỀN	THÀNH	14/12/2008	Nam	11A3	12A3	DCdTCn
27	DƯƠNG THỊ THANH	THẢO	17/05/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
28	LÊ PHƯƠNG	THẢO	24/02/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
29	LÊ TRẦN ANH	THƯ	02/08/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
30	NGUYỄN NGỌC MINH	THƯ	18/02/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
31	NGUYỄN TRẦN PHƯƠNG	THÚY	10/07/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
32	ĐỖ NGUYỄN THANH	TRÚC	09/08/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
33	CHÂU THANH	TÙNG	22/01/2008	Nam	11A3	12A3	DCdTCn
34	PHAN TRIỆU PHƯƠNG	VY	05/07/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
35	VÕ TRẦN NHƯ	Ý	14/04/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn
36	LÊ HẢI	YẾN	04/03/2008	Nữ	11A3	12A3	DCdTCn

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A4
(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	HOÀNG THỊ THÙY	AN	23/10/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
2	NGUYỄN LÂM	ANH	15/04/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
3	NGUYỄN NGỌC KIM	ANH	06/07/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
4	PHẠM ĐỨC	ANH	20/03/2008	Nam	11A4	12A4	LHSCn
5	VÕ HỒNG	ANH	24/01/2008	Nam	11A4	12A4	LHSCn
6	LƯƠNG NHÃ	BÍCH	16/04/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
7	TRẦN THỊ KIM	CHÂU	03/07/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
8	LÊ TUẤN	ĐẠT	31/07/2008	Nam	11A4	12A4	LHSCn
9	NGÔ XUÂN	ĐỨC	22/07/2008	Nam	11A4	12A4	LHSCn
10	HUỖNH ANH	DŨNG	18/03/2008	Nam	11A4	12A4	LHSCn
11	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯƠNG	09/03/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
12	TRẦN PHẠM HƯƠNG	GIANG	19/04/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
13	VŨ THU	HÀ	05/03/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
14	NGUYỄN VIỆT	HƯNG	03/02/2008	Nam	11A4	12A4	LHSCn
15	NGUYỄN GIA	HUY	18/02/2008	Nam	11A4	12A4	LHSCn
16	ĐOÀN LÊ NHẬT	LINH	04/08/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
17	TRẦN PHƯỚC THU	LINH	11/01/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
18	NGUYỄN BẢO	LONG	28/03/2008	Nam	11A4	12A4	LHSCn
19	NGÔ KIM	NGA	14/09/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
20	MAI BẢO	NGỌC	15/02/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
21	HOÀNG MỸ THANH	NHI	19/09/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
22	LÊ TÂM	NHƯ	13/08/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
23	NGUYỄN QUỲNH	NHƯ	03/07/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
24	TRẦN TỔ	NHƯ	25/01/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
25	LÊ TRẦN ĐỨC	PHÁT	16/11/2008	Nam	11A4	12A4	LHSCn
26	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG	THANH	08/03/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
27	CHÂU THÁI ANH	THI	05/09/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
28	BÙI TUYẾT NGÂN	TRANG	23/05/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
29	HỒ ANH	TRÚC	10/02/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
30	PHÙNG THANH	TÙNG	20/02/2008	Nam	11A4	12A4	LHSCn
31	NGUYỄN THỊ NHẬT	VY	16/04/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
32	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	VY	25/05/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn
33	PHẠM THỊ KIM	YẾN	04/05/2008	Nữ	11A4	12A4	LHSCn

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A5

(Cập nhật ngày 04/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	ĐINH PHẠM VIỆT	ANH	13/08/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
2	LÊ TÔ TUYẾT	ANH	21/04/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
3	NGUYỄN HẢI	ANH	07/11/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
4	TRẦN KHÁNH	BĂNG	17/09/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
5	BUI ĐỨC GIA	BẢO	11/01/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
6	NGUYỄN GIA	BẢO	29/06/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
7	PHẠM THANH	BÌNH	02/06/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
8	PHÙNG THÀNH	DANH	15/08/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
9	TRẦN KỶ	ĐÔNG	20/06/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
10	TRẦN THỊ ÁNH	DƯƠNG	31/01/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
11	TRẦN NGUYỄN HOÀNG	DUY	22/03/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
12	VÕ BẢO	DUY	02/10/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
13	PHAN THỊ MỸ	DUYÊN	16/06/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
14	PHẠM NGUYỄN NGỌC	HÂN	31/07/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
15	PHẠM PHƯỚC MAI	HÈN	12/10/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
16	TÙ THỊ BÍCH	HIỀN	01/08/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
17	NGUYỄN PHẠM QUỲNH	HƯƠNG	07/03/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
18	NGUYỄN HOÀNG GIA	HUY	19/03/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
19	NGUYỄN NGỌC	HUYỀN	12/01/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
20	HỨA MINH	KHÔI	10/02/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
21	TRẦN ANH	KIỆT	20/03/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
22	HOÀNG NHẬT	LINH	15/08/2008	Nữ	11A9	12A5	LHST
23	LÊ PHƯƠNG	LINH	29/01/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
24	NGUYỄN ĐẶNG HOÀI	MINH	16/12/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
25	LÊ VŨ PHƯƠNG	NGHI	28/11/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
26	TRẦN PHƯƠNG	NHI	12/04/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
27	NGUYỄN THỊ KIỀU	OANH	16/03/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
28	NGUYỄN HOÀNG	PHÚC	04/03/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
29	NGUYỄN THỊ HỒNG	PHƯƠNG	30/10/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
30	NGUYỄN MINH	QUÂN	21/12/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
31	NGUYỄN PHẠM KỶ	TÀI	15/04/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
32	LÊ KIM	THẮNG	04/01/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
33	PHẠM NGUYỄN CÔNG	THÀNH	09/09/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
34	HOÀNG GIA	THỊNH	07/09/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
35	TRẦN GIA	THỊNH	16/01/2008	Nam	11A5	12A5	LHST
36	LƯU NGỌC DIỄM	THY	04/10/2008	Nữ	11A5	12A5	LHST
37	ĐẶNG XUÂN	HÙNG	21/06/2008	Nam	11A13	12A5	LHST
38	ĐỖ HUY	KHANG	15/05/2008	Nam	11A13	12A5	LHST
39	ĐOÀN NGỌC	HƯƠNG	20/08/2008	Nữ	11A13	12A5	LHST
40	NGUYỄN THANH	AN	29/02/2008	Nữ	11A13	12A5	LHST
41	NGHIÊM KHÁNH	LY	09/07/2008	Nữ	11A13	12A5	LHST
42	TRẦN ĐẶC HỒNG	PHÚC	14/09/2008	Nam	11A13	12A5	LHST

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A6

(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	NGUYỄN VIỆT	ANH	10/09/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
2	TRẦN NGUYỄN MINH	ANH	17/04/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
3	NGUYỄN NGỌC GIA	BẢO	22/09/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
4	PHAN QUỐC	BẢO	07/11/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
5	NGUYỄN AN	BÌNH	24/11/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
6	TRẦN KHUÊ	CHÂU	01/02/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
7	HÀ NHẬT	DUY	09/08/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
8	HOÀNG LÊ MINH	DUY	07/03/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
9	HOÀNG HỒ NGỌC	HÀ	02/10/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
10	HOÀNG NGUYỄN LÂM	HÀ	21/03/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
11	PHAN GIA	HÂN	31/01/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
12	VÕ BẢO	HÂN	16/03/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
13	HUỖNH ANH	HÀO	17/05/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
14	HOÀNG THỊ	HOÀI	30/01/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
15	NGUYỄN PHẠM LAN	HƯƠNG	07/03/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
16	TRẦN ĐẶNG DUY	KHANG	16/06/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
17	VÕ ĐỒNG	KHANG	13/02/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
18	TRẦN NGUYỄN TRÚC	LINH	03/09/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
19	TÔ VÕ HOÀNG	LONG	26/02/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
20	BUI KIẾN	MINH	17/03/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
21	NGUYỄN HÀ BẢO	NGỌC	15/10/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
22	NGUYỄN TRẦN KHÁNH	NGỌC	13/06/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
23	ĐỖ NGỌC QUỲNH	NHƯ	23/07/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
24	NGUYỄN HẢI	PHONG	10/12/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
25	LÊ QUÝ	TÀI	23/02/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
26	QUÁCH HOÀNG	TÂN	11/03/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
27	LÊ NGUYỄN THANH	THANH	28/10/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
28	NGUYỄN KHÁNH	TIỀN	26/08/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
29	NGUYỄN BẢO	TOÀN	02/11/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
30	VÕ THỊ YÊN	TRANG	12/02/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
31	NGUYỄN CAO	TRÍ	03/08/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
32	NGUYỄN NGỌC THUY	TRÚC	13/05/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
33	LÊ AN	TUỆ	03/08/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
34	NGUYỄN MINH	TÙNG	25/04/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
35	ĐỖ NGUYỄN TÚ	VĂN	17/02/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
36	BỒ NINH XUÂN	VIỆT	30/10/2008	Nam	11A6	12A6	LHST
37	DƯƠNG QUỲNH	VY	02/10/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
38	NGUYỄN THỊ TUYẾT	XUÂN	02/09/2008	Nữ	11A6	12A6	LHST
39	LÊ	HỒ	08/09/2008	Nam	11A13	12A6	LHST
40	LÊ HOÀNG	PHONG	28/10/2008	Nam	11A13	12A6	LHST
41	NGUYỄN HỒNG	ĐĂNG	07/10/2008	Nam	11A13	12A6	LHST

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A7
(Cập nhật ngày 14/8/2025)

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	NGUYỄN VŨ HÀ	AN	14/01/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
2	ĐOÀN GIA VĨNH	ÂN	02/05/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
3	HOÀNG ĐỨC	ANH	06/05/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
4	PHẠM THỊ QUỲNH	ANH	20/05/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
5	TRẦN QUỲNH	ANH	01/10/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
6	TRẦN TUẤN	ANH	29/10/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
7	NGUYỄN LÝ BĂNG	BĂNG	15/01/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
8	NGUYỄN THỊ QUỲNH	CHI	08/01/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
9	NGUYỄN LÊ TIỀN	ĐẠT	21/05/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
10	BỘ NGUYỄN BẢO	DUY	16/05/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
11	TRẦN KHÁNH	HÀ	21/06/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
12	ĐOÀN ANH	HÀO	17/01/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
13	NGUYỄN TUẤN	HÀO	31/08/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
14	NGUYỄN LÊ PHƯƠNG	HIỀN	08/08/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
15	NGUYỄN KHÁNH NAM	HOÀNG	18/02/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
16	NGUYỄN KIM	HOÀNG	14/08/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
17	TRƯƠNG MINH	HOÀNG	19/06/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
18	LÊ HOÀNG	HUY	10/07/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
19	HOÀNG THỊ NGỌC	HUYỀN	18/08/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
20	NGUYỄN LÊ	KHOA	16/11/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
21	NGUYỄN TRUNG	KIÊN	18/08/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
22	NGÔ NGỌC	LAN	09/06/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
23	NGUYỄN THIỀU TIẾN	LỢI	06/11/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
24	NGUYỄN HÀ HOÀNG	LONG	31/12/2007	Nam	11A7	12A7	LHST
25	PHẠM HOÀNG	LONG	02/11/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
26	PHAN ANH	MINH	01/03/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
27	LÊ NGỌC TRÀ	MY	02/04/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
28	LÊ CHÂU KIM	NGÂN	06/08/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
29	PHẠM THỊ KIỀU	NGÂN	14/11/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
30	NGUYỄN THỊ BÍCH	NGỌC	22/08/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
31	NGUYỄN TRẦN KHÔI	NGUYỄN	03/01/2008	Nam	11A7	12A7	LHST
32	TRẦN NGỌC	NHI	17/03/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
33	BỘ NGUYỄN BẢO	NHƯ	02/02/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
34	PHẠM NGUYỄN THANH	TRÚC	23/12/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
35	PHẠM TRẦN TRÚC	UYỄN	16/05/2008	Nữ	11A7	12A7	LHST
36	LƯU THỊ MINH	THƯ	04/07/2008	Nữ	11A13	12A7	LHST
37	ĐỖ MINH	PHƯƠNG	22/04/2008	Nữ	11A13	12A7	LHST
38	NGUYỄN NHƯ THUY	TRÂM	26/02/2008	Nữ	11A13	12A7	LHST
39	TRẦN GIA	NGHI	09/01/2008	Nữ	11A13	12A7	LHST

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A8
(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	NGUYỄN TÍCH HẢI	AN	17/06/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
2	TRẦN NGUYỄN THÚY	AN	02/06/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
3	NGUYỄN GIA	ÂN	18/10/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
4	LÊ MINH	BẢO	16/05/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
5	ĐẶNG LÊ THỊ QUỲNH	GIAO	16/04/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
6	LÊ VIỆT	HOÀNG	29/10/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
7	PHẠM ĐỨC	HUY	06/10/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
8	DƯƠNG MINH	KHANG	02/12/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
9	LÊ NHẬT	KHÁNH	08/04/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
10	TRẦN NGUYỄN ĐĂNG	KHOA	09/08/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
11	TRẦN NGUYỄN MINH	KHUÊ	24/09/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
12	ĐOÀN NGỌC THIÊN	KIM	29/01/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
13	VŨ THỦY PHƯƠNG	LINH	27/08/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
14	PHẠM VIỆT NHẬT	MINH	05/03/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
15	BUI MAI THẢO	MY	01/10/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
16	LÊ TRẦN MỸ	NGÂN	09/04/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
17	NGUYỄN TẠ BẢO	NGHI	02/01/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
18	NGUYỄN XUÂN	NGHI	19/01/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
19	NGUYỄN CHÂU THANH	NGỌC	06/08/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
20	NGUYỄN KIM	NGỌC	28/08/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
21	LÂM NGỌC	NGUYỄN	08/01/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
22	TRƯƠNG MINH	NHẬT	03/09/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
23	NGUYỄN VŨ QUỲNH	NHI	16/02/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
24	TRẦN THỊ MINH	PHƯƠNG	31/08/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
25	ĐẶNG NGỌC MINH	QUÂN	19/01/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
26	LÊ KIẾN	QUÂN	21/08/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
27	BUI TUẤN	TÀI	08/04/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
28	LÊ NGUYỄN CHÍ	TÀI	19/02/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
29	PHẠM NGUYỄN MINH	TÂM	26/06/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
30	NGUYỄN THIÊN	THANH	09/09/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
31	TRẦN ĐẬU TUẤN	THÀNH	13/01/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
32	VŨ KHẮC	THỊNH	07/03/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
33	VŨ HUY	THỦY	21/05/2008	Nam	11A8	12A8	LHST
34	NGUYỄN PHẠM NHÃ	THY	13/02/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
35	NGUYỄN LÊ YẾN	TRANG	26/11/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
36	HE HUI	ZHEN	14/06/2008	Nữ	11A8	12A8	LHST
37	NGUYỄN ANH	TUẤN	02/02/2008	Nam	11A13	12A8	LHST
38	NGUYỄN DUY	KHA	17/12/2008	Nam	11A13	12A8	LHST
39	NGUYỄN DUY	KHANG	04/01/2008	Nam	11A13	12A8	LHST
40	NGUYỄN TÙNG	DUY	20/09/2008	Nam	11A13	12A8	LHST

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A9

(Cập nhật ngày 13/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	TRẦN NGỌC BẢO	ANH	27/12/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
2	HOÀNG GIA	BÁCH	22/10/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
3	VÕ HOÀNG GIA	BẢO	06/05/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
4	LÊ THỊ BẢO	CHÂU	16/02/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
5	TRẦN NGỌC	CHÂU	24/08/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
6	NGÔ VŨ THỂ	DŨNG	23/07/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
7	NGUYỄN THỊ GIA	HÂN	12/01/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
8	PHẠM GIA	HÂN	12/02/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
9	THÁI NGỌC	HÂN	21/06/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
10	PHAN NGUYỄN ĐIỂM	HÀNG	05/04/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
11	TRẦN HOÀNG	HIỆP	17/08/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
12	LÊ NGUYỄN DUY	HOÀNG	04/03/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
13	NGUYỄN ĐÌNH	HƯNG	21/10/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
14	PHAN HUỲNH GIA	HUY	16/08/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
15	NGUYỄN THÁI DUY	KHANG	25/03/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
16	NGUYỄN TRẦN BẢO	KHANG	07/05/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
17	BÙI GIA	KHÔI	05/12/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
18	NGUYỄN PHƯỚC MINH	KHÔI	08/01/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
19	LÊ THỊ CHÚC	LINH	01/01/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
20	NGUYỄN THỊ TUYẾT	NHUNG	19/09/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
21	VŨ THỊ CẨM	NHUNG	30/12/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
22	NGUYỄN HOÀNG THIÊN	PHÚ	12/04/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
23	NGUYỄN HOÀNG	QUÂN	22/10/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
24	NGUYỄN MINH	QUÂN	09/03/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
25	THÁI ĐẶNG LÊ	QUỲNH	27/04/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
26	PHAN THANH	SƠN	06/01/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
27	LƯƠNG THỊ HỒNG	THẨM	15/01/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
28	LÊ HUỲNH ĐAN	THY	25/07/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
29	BÙI ĐỨC	TOÁN	25/03/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
30	NGUYỄN THỊ QUỲNH	TRÂM	20/08/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
31	TRƯƠNG NGỌC BẢO	TRÂM	13/01/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
32	VÕ HUỲEN	TRANG	26/02/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
33	PHẠM BÙI KHÁNH	TRÌNH	13/11/2008	Nam	11A9	12A9	LHST
34	TRẦN THIÊN	VY	19/09/2008	Nữ	11A9	12A9	LHST
35	NGUYỄN HUỲNH PHƯƠNG	LY	11/10/2008	Nữ	11A13	12A9	LHST
36	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG	NHI	17/03/2008	Nữ	11A13	12A9	LHST
37	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	NHƯ	23/11/2008	Nữ	11A13	12A9	LHST
38	LÊ NGUYỄN NGỌC	NHI	26/10/2008	Nữ	11A13	12A9	LHST

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A10
(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	NGUYỄN MAI QUỲNH	ANH	20/11/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
2	NGUYỄN MINH	CHÂU	19/02/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
3	PHẠM HÀ	CHÂU	24/07/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
4	LÊ DUY THÀNH	CÔNG	28/05/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
5	LÊ NHẬT	ĐĂNG	08/11/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
6	ĐẶNG ÁNH	DƯƠNG	05/05/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
7	LÊ THỊ ĐOÀN	HẠNH	06/01/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
8	ĐẶNG HUY	HOÀNG	03/01/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
9	ĐỖ HUY	HOÀNG	21/07/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
10	LÝ KIM	HỒNG	01/03/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
11	NGUYỄN NHẬT BẢO	HUY	22/05/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
12	PHAN VĂN QUỐC	HUY	29/01/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
13	LÝ TUẤN	KHANG	03/07/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
14	ĐỖ ĐỨC	KHÁNH	30/04/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
15	PHAN TRẦN DUY	KHOA	30/08/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
16	PHẠM TRÍ	KHÔI	16/06/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
17	NGUYỄN QUỲNH HỒNG	LAM	20/05/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
18	NGUYỄN VƯƠNG THỂ	LAM	06/03/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
19	ĐỖ NGUYỄN TÙNG	LÂM	28/08/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
20	LÊ THANH	LIÊM	10/11/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
21	NGUYỄN TRẦN TÚ	LINH	30/08/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
22	ĐỖ THỊ ANH	NGỌC	25/10/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
23	NGUYỄN HOÀNG BẢO	NGỌC	14/03/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
24	NGUYỄN THỊ BẢO	NGỌC	25/06/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
25	PHẠM MINH	SÁNG	24/06/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
26	HUỲNH NGỌC PHƯƠNG	THẢO	06/07/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
27	NGUYỄN PHẠM HOÀNG	THÔNG	03/11/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
28	ĐẶNG BẢO	THY	11/03/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
29	NGUYỄN KIỀU	THY	18/12/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
30	NGUYỄN THÀNH	TỈNH	30/06/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
31	NGUYỄN THỊ THÙY	TRANG	23/09/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
32	NGUYỄN THÀNH	TRUNG	08/08/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
33	LÊ KIẾT	TƯỜNG	22/08/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
34	BÙI QUỐC	VIỆT	31/07/2008	Nam	11A10	12A10	LHST
35	TRẦN HÀ	VY	27/05/2008	Nữ	11A10	12A10	LHST
36	NGUYỄN QUANG	MINH	25/08/2008	Nam	11A13	12A10	LHST
37	NGUYỄN THỊ HỒNG	AN	07/05/2008	Nữ	11A13	12A10	LHST
38	PHẠM GIA	BẢO	14/02/2008	Nam	11A13	12A10	LHST
39	BIỆN NGUYỄN BẢO	NGỌC	30/09/2008	Nữ	11A13	12A10	LHST
40	LƯU NGUYỄN THÁI	AN	06/11/2008	Nam	11A13	12A10	LHST
41	LÊ PHƯƠNG	NGHI	13/08/2008	Nữ	11A13	12A10	LHST

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A11
(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	LÊ QUỲNH	ANH	12/07/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
2	TRẦN LAN	ANH	05/03/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
3	NGUYỄN CẢNH	BẾ	20/01/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
4	NGUYỄN KHẮC MINH	CHIẾN	10/04/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
5	NGUYỄN HÙNG	CƯỜNG	07/05/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
6	HOÀNG THỊ HUYỀN	DIỆU	01/06/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
7	LÊ MINH	ĐỨC	05/09/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
8	DƯƠNG NGUYỄN THÙY	DƯƠNG	24/01/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
9	NGUYỄN THỊ THÙY	DƯƠNG	27/09/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
10	LỤC NGỌC	GIÀU	23/09/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
11	NGUYỄN NGỌC GIA	HÂN	14/02/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
12	ĐINH THUY	HIỀN	14/04/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
13	BUI TRƯỞNG MINH	HIỂU	22/01/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
14	NGUYỄN ĐÌNH KHÁNH	HƯNG	15/08/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
15	PHẠM THU	HƯƠNG	23/05/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
16	LÊ DUY	KHANG	17/11/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
17	LƯU MINH	KHANG	17/10/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
18	NGUYỄN MINH	KHÔI	06/03/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
19	LÊ THỊ KHÁNH	LINH	21/06/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
20	LƯƠNG NGUYỄN HOÀNG	LONG	24/02/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
21	VŨ ĐÌNH	LONG	02/12/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
22	HOÀNG NGUYỄN THANH	MAI	09/02/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
23	NGUYỄN HOÀNG	NAM	29/01/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
24	LƯƠNG HỒNG PHÚC	NGHI	18/09/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
25	BUI HOÀNG	NGHIÊM	25/07/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
26	LƯU KIỀU BẢO	NGỌC	12/10/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
27	NGUYỄN BÍCH	NGỌC	16/04/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
28	MAI YẾN	NHI	09/12/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
29	NGUYỄN BẢO	PHÚC	21/11/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
30	ĐẬU LÊ ĐĂNG	QUÂN	02/10/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
31	LÂM MAI GIA	QUỲNH	30/01/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
32	NGUYỄN VIỆT	THÀNH	15/01/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
33	THẠCH HỮU	THIÊN	20/04/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
34	NGUYỄN LÂM BẢO	THY	02/10/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
35	NGUYỄN THỊ QUỲNH	TRANG	09/04/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
36	NGUYỄN PHÚC	TRỌNG	10/05/2008	Nam	11A11	12A11	LHST
37	ĐỖ HOÀNG PHƯƠNG	VY	23/01/2008	Nữ	11A11	12A11	LHST
38	PHẠM HỮU PHÚ	VINH	03/02/2008	Nam	11A13	12A11	LHST
39	TẠ NGUYỄN KHANG	THIÊN	14/08/2008	Nam	11A13	12A11	LHST
40	TRẦN CAO	DÂN	19/04/2008	Nam	11A13	12A11	LHST
41	VÕ PHƯƠNG	NAM	03/08/2008	Nam	11A13	12A11	LHST
42	HỒ LONG	NHẬT	05/12/2008	Nam	11A13	12A11	LHST

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 12A12
(Cập nhật ngày 01/8/2025)

STT	HỌ VÀ TÊN	TÊN	NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	LỚP CŨ	LỚP MỚI	To hop
1	NGUYỄN THỊ THÚY	AN	21/10/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
2	TRẦN TUẤN	AN	29/01/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
3	LÊ VÕ TRÂM	ANH	20/05/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
4	NGUYỄN VIỆT	ANH	02/07/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
5	PHAN NGUYỄN LINH	ĐAN	11/07/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
6	TRẦN NGUYỄN KHÁNH	DUY	02/11/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
7	TRẦN THỊ HƯƠNG	GIANG	19/02/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
8	NGUYỄN NGỌC	HÀ	13/08/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
9	LA KHÁ	HÂN	03/11/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
10	NGUYỄN HUỲNH HUY	HOÀNG	28/05/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
11	BỒ TẤN	HƯNG	23/10/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
12	NGUYỄN PHÚC MINH	KHANG	10/02/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
13	NGUYỄN CHÂU KHÁNH	LINH	22/02/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
14	NGUYỄN TRẦN DUY	LINH	17/08/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
15	VŨ NGUYỄN MAI	LINH	04/05/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
16	NGUYỄN NGỌC THÚY	LOAN	05/12/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
17	TRIỀU VŨ PHƯƠNG	MAI	26/03/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
18	LÝ KIM	MINH	30/04/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
19	LƯU NGỌC TUYẾT	NGÂN	17/09/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
20	TRỊNH THỊ NHƯ	NGỌC	31/05/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
21	BUI NGUYỄN	PHÁT	23/06/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
22	NGUYỄN GIA	PHÚC	26/02/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
23	NGUYỄN TRẦN HOÀNG	PHÚC	27/04/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
24	VÕ TẤN	SANG	16/09/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
25	NGUYỄN ĐỨC	SƠN	22/02/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
26	KHIẾU NGUYỄN NAM	THÁI	04/11/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
27	NGUYỄN HỮU	THÀNH	10/02/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
28	TRẦN TUẤN	THÀNH	06/10/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
29	PHAN ANH MINH	THƯ	22/03/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
30	LÊ MINH	THUẬN	14/01/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
31	NGUYỄN HIỆU	THUẬN	16/06/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
32	PHẠM THANH	THUẬN	15/06/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
33	TRẦN NGUYỄN PHƯƠNG	THÙY	14/12/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
34	BUI NGUYỄN UYÊN	TRÚC	30/11/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
35	VÕ MINH	TRUNG	23/01/2008	Nam	11A12	12A12	LHST
36	HOÀNG THỊ THU	UYÊN	22/01/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
37	NGUYỄN THỊ HỒNG	VY	19/03/2008	Nữ	11A12	12A12	LHST
38	TRẦN NGÔ BAO	QUỲNH	29/03/2008	Nữ	11A13	12A12	LHST
39	TRƯƠNG YẾN	NHI	19/05/2008	Nữ	11A13	12A12	LHST
40	VÕ PHẠM MINH	THƯ	01/09/2008	Nữ	11A13	12A12	LHST
41	VƯƠNG TUỆ	MÂN	19/07/2008	Nữ	11A13	12A12	LHST
42	MAI BẢO	NGÂN	04/07/2008	Nữ	11A13	12A12	LHST